QUỐC HỘI KHÓA XIII
KỲ HỌP THỨ 10

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI
Trung tâm Tin học

BẢN TỔNG HỢP THẢO LUẬN TẠI HỘI TRƯỜNG

(Ghi theo băng ghi âm)

Buổi chiều ngày 12/11/2015

Nội dung:

Quốc hội nghe Tờ trình về dự án Luật về hội; Thảo luận ở hội trường về dự án Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng.

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng chủ trì

Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu điều hành nội dung

Uông Chu Lưu - Phó Chủ tịch Quốc hội

Kính thưa Quốc hội,

Theo chương trình kỳ họp, chiều nay Quốc hội có 2 nội dung. Phần đầu, Quốc hội nghe Tờ trình của Chính phủ và Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Pháp luật về dự án Luật về hội. Sau đó, Quốc hội thảo luận ở hội trường về dự án Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng.

Được sự phân công của Chủ tịch Quốc hội, tôi điều hành phần đầu của phiên họp chiều hôm nay. Xin kính mời Bộ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Thái Bình, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ trình bày Tờ trình về dự án Luật về hội.

Nguyễn Thái Bình (Thái Bình) - Trà Vinh

Trình bày Tờ trình về dự án Luật về hội - Có văn bản.

Phan Trung Lý - Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật

Trình bày Báo cáo thẩm tra dự án Luật về hội - Có văn bản.

Huỳnh Ngọc Sơn - Phó Chủ tịch Quốc hội

Kính thưa Quốc hội,

Theo sự phân công của Chủ tịch Quốc hội, tôi xin phép được điều hành nội dung còn lại của buổi chiều hôm nay. Quốc hội thảo luận về dự án Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng. Dự án luật này đã được Quốc hội thảo luận, cho ý kiến tại tổ vào chiều ngày 27/10 vừa qua. Đoàn thư ký kỳ họp đã gửi đến các vị đại biểu Quốc hội Báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận ở tổ và một số vấn đề, đề nghị các vị đại biểu tập trung thảo luận ở Hội trường về dự án luật này.

Cùng với những vấn đề đại biểu quan tâm, đề nghị các vị đại biểu Quốc hội đăng ký và phát biểu.

Phan Văn Tường - Thái Nguyên

Kính thưa Quốc hội,

Tôi cơ bản nhất trí các nội dung trong dự thảo, tôi xin tham gia cụ thể vào 3 nội dung như sau:

Một là về vị trí, chức năng của quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng tại Điều 3 dự thảo luật, tôi đề nghị sửa lại là "Quân nhân chuyên nghiệp là bộ phận cơ bản trong tổ chức biên chế, làm nòng cốt đảm nhiệm chuyên môn kỹ thuật của quân đội được biên chế ở cơ quan, đơn vị sẵn sàng chiến đấu và trực tiếp đảm bảo phục vụ chiến đấu. Chức năng sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu đảm bảo cho lãnh đạo chỉ huy và các nhiệm vụ khác của quân đội. Công nhân, viên chức quốc phòng là bộ phận trong tổ chức biên chế thực hiện chuyên môn kỹ thuật ở một số lĩnh vực trong quân đội. Biên chế ở cơ quan, đơn vị đảm bảo phục vụ chiến đấu và các doanh nghiệp của quân đội. Chức năng phục vụ và đảm bảo cho sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu và các nhiệm vụ khác của quân đội".

Điều 4, giải thích từ ngữ quân nhân chuyên nghiệp cần nêu đủ 3 ý như sau: Quân nhân có trình độ chuyên môn kỹ thuật đã được phong, thăng quân hàm tương ứng đang phục vụ trong lực lượng thường trực của quân đội. Khi đủ 3 yếu tố nêu trên, đã nhận diện họ là quân nhân chuyên nghiệp tại ngũ khác với chiến sĩ chuyên môn kỹ thuật là đã được phong, thăng quân hàm tương ứng. Thông qua việc giải thích từ ngữ, kết hợp với vị trí chức năng sẽ thấy sự khác biệt về thứ bậc, về nhiệm vụ giữa quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng làm cơ sở xác định nhiệm vụ, bố trí chế độ chính sách ở các điều luật sau, góp phần giải quyết những bất cập hiện hành trong sắp xếp, bố trí sử dụng quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng.

Hai, về chức danh bố trí quy định tại Điều 6. Nội dung điều này hướng tới giải quyết triệt để bất cập trong bố trí sử dụng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng, tình trạng một chức danh nhiều đối tượng đảm nhiệm có quân nhân chuyên nghiệp, có công nhân viên chức quốc phòng và có cả chiến sĩ dẫn đến chế độ chính sách đãi ngộ vận dụng rất khác nhau tạo ra sự mất công bằng như ý kiến của một số bộ, ngành và đại biểu, đây là một thực tế. Xét về nguyên nhân có nguyên nhân do tổ chức thực hiện việc phân cấp, phân quyền trong quản lý điều động, sắp xếp thiếu khoa học và thận trọng. Có nguyên nhân từ ý định tạo nguồn dự bị động viên về chuyên môn kỹ thuật theo quy hoạch chung và nguyên nhân chủ yếu do quá trình tổ chức lại lực lượng, quan điểm xây dựng lực lượng thường trực với số lượng hợp lý, lực lượng dự bị động viên hùng hậu, nhưng số lượng hợp lý ở thời đại này lại bất hợp lý ở thời đại khác. Cùng với việc chức danh, cùng vị trí, nhiều diện bố trí là tất yếu của quá trình sáp nhập, giải thể, tổ chức lại lực lượng nhằm hợp lý về tổng thể lực lượng nhưng sẽ phát sinh bất hợp lý cục bộ trong bố trí sử dụng đội ngũ. Hiện tại và tương lai vấn đề này tiếp tục tồn tại và phụ thuộc vào nhiều diễn biến tình hình liên quan đến hoạt động của quân đội.

Để hạn chế và thu hẹp bất hợp lý, phù hợp với thực tiễn và phương hướng xây dựng lực lượng hiện nay, linh hoạt trong tạo nguồn dự bị động viên và chuyên môn kỹ thuật, động viên khuyến khích được đội ngũ chuyên môn kỹ thuật ở các đơn vị làm nhiệm vụ sẵ sàng chiến đấu và chiến đấu. Cần kết hợp cụ thể vị trí, chức danh, đặc điểm nhiệm vụ để làm căn cứ bố trí kết hợp với chính sách tương ứng trong luật. Vì vậy, tôi đề nghị sửa tiêu đề Điều 6 luật này là: "Vị trí, chức danh, bố trí quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng". Bỏ hoàn toàn ý 1 và sửa ý 2, Điều 6 có nội dung là: "Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định vị trí, chức danh, bố trí quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng", quy định tại Điều 3 của luật này, (Điều 3 như tôi đã trình bày ở trên). Phải gắn vị trí cụ thể với chức danh để xác định nhu cầu bố trí và kết hợp với chế độ, chính sách tương ứng theo nguyên tắc ở vị trí và chức danh quy định quân nhân

chuyên nghiệp thì hưởng chế độ chính sách quy định cho quân nhân chuyên nghiệp. Nếu chuyển sang vị trí, chức danh công nhân viên chức quốc phòng thì hưởng chế độ chính sách của công nhân viên chức quốc phòng và ngược lại. Đó cũng là thống nhất giữa nội dung, giữa bố trí và quản lý tại ý 3, Điều 5. Nguyên tắc tuyển chọn ý 3, Điều 4, xếp loại chuyển vị trí tại ý 1, Điều 10. Việc lấy chuyên môn kỹ thuật là gốc, lấy chính sách trọng dụng cho vị trí công việc, cụ thể đó là giải pháp vật chất cho công tác chính trị tinh thần. Nếu như vậy luật ban hành áp dụng lâu dài dù có tăng, giảm, điều động, thuyên chuyển sẽ công bằng hơn về chính sách giữa cống hiến và hưởng thụ, ít phát sinh hành vi và tư tưởng thiếu tích cực ngay trong đội ngũ, giảm sức ép cho quản lý, chỉ huy.

Tôi lấy một ví dụ cụ thể ở lĩnh vực chuyên môn hẹp để chứng minh cho các chuyên môn kỹ thuật khác. Lái xe là một chức danh nhưng không nhất thiết và không nên tất cả lái xe biên chế quân đội là quân nhân chuyên nghiệp, mà chỉ lái xe ở đơn vị sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu và bảo đảm lãnh đạo chỉ huy, lái xe ở những vị trí mà quan hệ với lãnh đạo chỉ huy không chỉ là quan hệ lao động và phân công lao động mà đặc trưng là quan hệ chỉ huy và phục tùng, là ra lệnh và chấp hành vô điều kiện kể cả nguy hiểm hay hy sinh tính mạng. Ở đơn vị có sự khác biệt quản lý lấy điều lệnh và chế độ quy định của quân đội để quản lý. Vì vậy, chức danh lái xe phải gắn vào vị trí cơ quan, đơn vị cụ thể mới cần hay không là quân nhân chuyên nghiệp. Đã là quân nhân chuyên nghiệp phải hưởng chính sách khác công nhân viên chức quốc phòng và chỉ có sự kết hợp của 3 yếu tố là vị trí, chức danh, đặc điểm, nhiệm vụ, cơ quan, đơn vị để xác định nhu cầu quân nhân chuyên nghiệp. Điều này mới thu hẹp được phạm vi vận dụng và sẽ tốt hơn trong quá trình tổ chức thực hiện lâu dài và đây cũng là một trong những giải pháp hướng tới xây dựng lực lượng ngày càng hợp lý cả về cơ cấu và số lượng.

Ba, về vấn đề thời hạn và tuổi phục vụ tại ngũ của quân nhân chuyên nghiệp liên quan đến Điều 17, 23, 40. Tôi đề nghị sửa ý 3, Điều 17 của luật này theo hướng cân nhắc và quy định cụ thể chức danh chuyên môn kỹ thuật có độ tuổi phục vụ cao nhất và cùng thống nhất ở chung độ tuổi 45 và bổ sung vào ý 2, Điều 39 và Điều 40 cho thống nhất về chế độ, chính sách để đảm bảo cho đối tượng này được quy định tại ý 3, Điều 17 khi Quốc hội đã cân nhắc cụ thể đủ 45 tuổi có thời gian đóng bảo hiểm đủ 25 năm đối với nam và 20 năm đối với nữ thì đủ điều kiện nghỉ hưu. Trong dự thảo quy định 35 tuổi khi hết tuổi phục vụ đào tạo được đào tạo, bồi dưỡng và bố trí đảm nhiệm chức danh khác. Tôi cho rằng nên nâng lên 45 tuổi nghỉ hưu là hướng chính để áp dụng phổ biến cho các đối tượng được quy định tại ý 3, Điều 17, nếu giữ như dự thảo không khả thi và thiếu hiệu quả, 35 tuổi xuất phát đi đào tạo ngành nghề mới cần tính đến khả năng chất lượng đầu vào, trình độ, khả năng nhận thức của cá nhân và kinh phí đào tạo, hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng bố trí chức danh khác thì lại luẩn quẩn chuyển từ bất lợi về sức khỏe ở ngành nghề này sang bất lợi về chuyên môn ở ngành, nghề khác và cũng phải tính đến trạng thái tâm lý khi gần đến hết tuổi phục vụ cao nhất, lo âu, thấp thỏm nghe ngóng sang vị trí công tác khác mà cá nhân cho là phù hợp.

Thực tế một số lĩnh vực chuyên môn ở ý 3, Điều 17 đến tuổi 35 khó hoàn thành mọi nhiệm vụ, nếu phải thực hiện tất cả các nhiệm vụ như những người khác cùng đơn vị, cùng chức danh, nhất là ở nhiệm vụ mang tính độc lập cao, nhưng thực tế hiện nay số tuổi quá 35 không thể đào tạo lại mà vẫn cùng xét và cùng đang đảm nhận nhiệm vụ, nếu bố trí cơ cấu hợp lý ở nhiều độ tuổi, nghĩa là nhiều đội tuổi trong một đơn vị thì ảnh hưởng đến nhiệm vụ không nhiều, người độ tuổi sau 35 bất lợi thể lực, nhưng lại lợi thế về mặt kinh nghiệm chuyên môn, đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn kỹ thuật, hướng dẫn giúp đỡ các thế hệ kế tiếp, ưu thế nổi trội hơn là bố trí đến đơn vị khác. Vì vậy, tôi đề

nghị nâng độ tuổi các đối tượng quy định tại ý 3, Điều 17 lên 45 và độ tuổi đó nghỉ hưu là hướng chính nghĩa, còn hướng khác đào tạo, sắp xếp lại như dự thảo cũng là một hướng, phải mở ra như vậy, trước hết đảm bảo quyền lợi của quân nhân và lĩnh vực chuyên môn đặc biệt, khả thi khi thực hiện, đồng thời ngăn ngừa hệ quả khác, nếu giữ như dự thảo thực hiện chậm hơn ở tuổi 35 hoặc chưa có điều kiện thực hiện, hệ quả quản lý chỉ huy thì vi phạm luật, quân nhân có yêu cầu khởi kiện hoặc yêu cầu về quyền lợi giải quyết thế nào? Nghỉ hưu ở tuổi 45 tôi tin là nguyện vọng của đa số quân nhân chuyên nghiệp có chuyên môn kỹ thuật và vị trí công tác đặc thù, tương đối thích hợp với các luật và các đối tượng khác. Tôi xin hết ý kiến, xin cám ơn Quốc hội.

Nguyễn Thị Bích Nhiệm - Yên Bái

Kính thưa Chủ tọa phiên họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi tán thành với việc ban hành Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng thông qua tại một kỳ họp. Tuy nhiên, nội dung dự thảo luật còn nặng về chế độ chính sách, ưu tiên, ưu đãi quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng. Tôi đồng tình cần phải có chế độ chính sách ưu tiên cho đối tượng này song phải phù hợp với vị trí, nhiệm vụ của từng đối tượng mà mức độ trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Dự thảo luật quy định chung đối với quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng, thể hiện sự ưu ái quá lớn về chế độ tiền lương, phụ cấp, trợ cấp, thâm niên, thi tuyển, xét tuyển, hỗ trợ nhà ở, thuê nhà công vụ, phụ cấp nhà ở v.v... đối tượng này không phải là lực lượng trực tiếp chiến đấu, họ cũng như cán bộ công chức, viên chức, dân sự. Do đó, tôi đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu cần có sự phân tách về chế độ chính sách giữa quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng cho phù hợp với một số luật khác có liên quan. Đồng thời cũng không làm chênh lệch quá lớn đối với công nhân viên chức và người lao động. Để hoàn thiện dự án luật, tôi tham gia một số nội dung sau:

Một, về tuổi tại ngũ quân nhân chuyên nghiệp, tôi nhất trí với quy định nâng hạn tuổi phục vụ quân nhân chuyên nghiệp như trong dự thảo luật bởi các lý do sau:

Công nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng không phải là lực lượng trực tiếp chiến đấu, đối tượng này giống như cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, quy định độ tuổi nghỉ hưu như hiện nay khi họ còn khá trẻ, có sức khỏe, có trình độ chuyên môn kỹ thuật tay nghề cao, có kinh nghiệm đang rất cần trong quân đội. Quy định tuổi nghỉ hưu ở tuổi 50 trở xuống cho thấy số năm đóng bảo hiểm xã hội ngắn, thời hạn hưởng bảo hiểm xã hội dài ảnh hưởng đến quỹ bảo hiểm xã hội, dễ gây nguy cơ vỡ quỹ và không đảm bảo điều kiện để hưởng mức lương hưu 75% theo quy định của Bộ luật bảo hiểm năm 2014.

Hai, về điều kiện tiêu chuẩn hình thức tuyển chọn, tuyển dụng. Điểm b, Khoản 2, Điều 15 quy định "Công dân tốt nghiệp loại giỏi, loại xuất sắc tại các cơ sở giáo dục đào tạo thì được tuyển dụng thông qua xét tuyển". Tôi đề nghị sửa đổi quy định như vậy là không hợp lý, bởi vì một số cơ sở giáo dục đào tạo cấp bằng lái xe, y tá sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, nghề.v.v...rất dễ được xếp loại giỏi, xuất sắc nếu quy định chung cho tất cả các đối tượng các trình độ đào tạo là chưa phù hợp. Tôi đề nghị chỉ ưu tiên tuyển dụng thông qua xét tuyển đối với công dân tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc tại các cơ sở giáo dục bậc đại học trở lên. Tương tự như vậy, tôi đề nghị tại Điểm b, Khoản 2, Điều 30 bổ sung quy định ưu tiên xét tuyển công chức, viên chức quốc phòng tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc bậc đại học trở lên.

Ba, về hình thức thôi việc đối với quân nhân chuyên nghiệp, Điều 21 quy định các trường hợp thôi phục vụ tại ngũ bao gồm hết hạn tuổi cao nhất theo quy định tại Khoản 2, Điều 17 do thay đổi biên chế của quân đội mà không có nhu cầu bố trí là quân nhân chuyên nghiệp, phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe, năng lực, trách nhiệm, trình độ chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, cá nhân có nguyện vọng được cấp có thẩm quyền đồng ý, tuy nhiên việc áp dụng các hình thức thôi việc tại Điều 22 nghỉ hưu chuyển ngành, phục viên, nghỉ theo chế độ bệnh binh theo tôi là chưa đủ, vì trong trương hợp quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng vi phạm phẩm chất đạo đức hoặc bị tước quân hàm, quân nhân chuyên nghiệp không thể áp dụng các hình thức nghỉ hưu, chuyển ngành, phục viên, nghỉ theo chế độ bệnh binh mà tùy theo mức độ vi phạm có thể áp dụng các hình thức xuất ngũ, tôi đề nghị bổ sung thêm Khoản 5 xuất ngũ tại Điều 22 đối với quân nhân chuyên nghiệp để tương thích với quy định thôi việc đối với công nhân viên chức quốc phòng quy định tại Điều 33 của dự thảo luật.

Bốn, về tiền lương, phụ cấp nhà ở, điều kiện thực hiện nhiệm vụ đối với quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng. Điểm d, Khoản 1, Điều 36 quy định quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng được hưởng chính sách về nhà ở xã hội, được thuê nhà ở công vụ theo quy định của pháp luật. Khoản 2 quy định quân nhân chuyên nghiệp được hưởng phụ cấp nhà ở, theo tôi là không phù hợp, tôi đề nghị bỏ quy định chính sách nhà ở xã hội, được thuê nhà ở công vụ đối với công nhân, viên chức quốc phòng. Đề nghị nghiên cứu có thể có chính sách hỗ trợ phụ cấp nhà ở đối với quân nhân chuyên nghiệp.

Năm, về trách nhiệm, quyền hạn của Bộ Quốc phòng, Khoản 5 quy định Bộ quốc phòng có nhiệm vụ tổng kết công tác thi hành pháp luật về quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng, tôi cho rằng nội dụng này quy định tại pháp lệnh quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng không quy định tại luật do đó tôi đề nghị bỏ nội dung Khoản 5, Điều 44 trong dự thảo. Tôi hết ý kiến. Xin trân trọng cám ơn Quốc hội.

Huỳnh Văn Tính - Tiền Giang

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp

Kính thưa Quốc hội

Tham gia ý kiến dự thảo Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng, tôi xin có một số ý kiến như sau:

Một, sự cần thiết ban hành của luật. Tôi nhất trí sự cần thiết ban hành Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng như Tờ trình của Chính phủ. Tôi đánh giá cao sự cố gắng của Ban soạn thảo đã bước đầu nghiên cứu tiếp thu của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Ủy ban quốc phòng an ninh trong báo cáo thẩm tra.

Hai, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng theo Điều 1, Điều 2. Tôi cơ bản nhất trí phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng như dự thảo luật Chính phủ trình. Tuy nhiên, tôi đề nghị bỏ Khoản 2 quy định "Luật này không áp dụng đối với người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc quân đội nhân dân", vì số lao động hợp đồng do doanh nghiệp ký kết để thực hiện nhiệm vụ kinh tế kết hợp với quốc phòng không thuộc biên chế của quân đội và sẽ áp dụng theo quy định của Luật lao động và Luật doanh nghiệp.

Thứ ba, về vị trí, chức năng của quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng tại Điều 3. Về giải thích từ ngữ, dự thảo luật quy định quân nhân chuyên

nghiệp, công nhân quốc phòng và viên chức quốc phòng là một thành phần lực lượng trong tổ chức biên chế quân đội là phù hợp, vì quân đội không thể sử dụng theo chế độ hợp đồng mà phải đưa vào biên chế, đây là điểm phân biệt giữa công nhân quốc phòng với người lao động hợp đồng, giữa viên chức quốc phòng với viên chức nhà nước. Vì vậy, cơ bản tôi thống nhất với giải thích các khái niệm quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng và viên chức quốc phòng trong dự thảo luật. Tuy nhiên, đề nghị đưa khái niệm quy định tại Điều 3 về điều giải thích từ ngữ và đề nghị thiết kế lại định nghĩa từng đối tượng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng và viên chức quốc phòng.

Về chức năng của quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng, tôi cơ bản tán thành, nhưng đề nghị quy định cụ thể hơn theo hướng quân nhân chuyên nghiệp là thành phần chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ nòng cốt. Công nhân quốc phòng là thành phần lao động chủ yếu trực tiếp sản xuất, sửa chữa, bảo quản vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự. Viên chức quốc phòng là thành phần chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ tại các cơ quan, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở y tế, văn hóa nghệ thuật và các đơn vị sự nghiệp công lập khác của Bộ quốc phòng.

Thứ ba, về diện bố trí sử dụng tại Điều 6. Để khắc phục những bất cập hiện nay, một vị trí việc làm có nhiều diện bố trí gây ra sự không thống nhất và không công bằng trong thực hiện chế độ chính sách. Tôi tán thành với uy định trong dự thảo của luật là mỗi chức danh trong tổ chức biên chế của quân đội nhân dân chỉ được quy định một diện bố trí sử dụng, như thế là rõ ràng, người nào việc nấy. Tôi tán thành với ý kiến của Ủy ban Quốc phòng và an ninh đề nghị quy định ở các sư đoàn làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu trở xuống, các chức danh chuyên môn kỹ thuật chỉ bố trí diện là quân nhân chuyên nghiệp ở cơ sở sản xuất, sửa chữa, bảo quản vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự. Đề nghị quy định diện trực tiếp sản xuất là công nhân quốc phòng để bảo đảm tính thống nhất và thuận lợi cho việc bảo đảm các chế độ và chính sách công bằng.

Thứ tư, về xếp loại quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng tại Điều 10. Tôi cho rằng việc xếp loại quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng chung như quy định tại Điều 10 là chưa phù hợp. Tôi đồng tình với dự kiến tiếp thu của Ban soạn thảo và việc xếp loại này phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng đối tượng, bảo đảm tính thống nhất giữa công nhân quốc phòng với người lao động, giữa viên chức quốc phòng với viên chức nhà nước. Ví dụ như viên chức quốc phòng là giảng viên hạng 4 thì bên ngoài cũng là giảng viên hạng 4, như vậy sẽ bảo đảm nguyên tắc diện bố trí sử dụng vào các chức danh vị trí làm việc, chức danh nghề nghiệp, thu hút nguồn nhân lực cho xây dựng quân đội. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu tách điều này thành 3 điều quy định riêng việc xếp loại đối với công nhân quốc phòng và viên chức quốc phòng. Đối với công nhân quốc phòng căn cứ trình độ đào tạo theo Luật giáo dục nghề nghiệp, đồng thời căn cứ vào kỹ năng, trình độ tay nghề và tính theo bậc. Đối với viên chức quốc phòng, đề nghị việc phân loại thống nhất với Luật viên chức, tức là căn cứ vào tiêu chuẩn vị trí chức danh nghề nghiệp, viên chức quốc phòng được phân loại trong từng lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp và thực hiện xếp loại, nâng loại, chuyển vị trí chức danh theo quy định của pháp luật về viên chức.

Thứ năm, về hạn tuổi phục vụ tại ngũ cao nhất của quân nhân chuyên nghiệp tại Khoản 2, Điều 17. Tôi tán thành việc nâng độ tuổi phục vụ tại ngũ của quân nhân chuyên nghiệp như dự thảo của luật. Tuy nhiên, tôi đề nghị quy định cụ thể hơn trường hợp kéo dài tuổi phục vụ tại ngũ đối với quân nhân chuyên nghiệp có trình độ chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ giỏi nhưng đang đảm nhiệm những vị trí mà chưa thể thay thế được. Đối

với những trường hợp quân nhân chuyên nghiệp là chiến đấu viên, đặc công, trinh sát đặc nhiệm, chống khủng bố, thợ lặn, tiêu binh danh dự, vận động viên thể dục thể thao, làm nhiệm vụ trên tàu ngầm, kíp xe tăng, thiết giáp quy định tại Khoản 3, Điều 17 của luật. Tôi cho rằng cần phải có chính sách quan tâm đặc biệt. Trước hết, đến tuổi đó phải được tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng thực hiện nhiệm vụ khác cho đến hết tuổi quy định tại Khoản 2. Trường hợp không thể bố trí vào các chức danh khác và chưa đủ điều kiện nghỉ hưu, tôi đề nghị cần có chính sách đặc biệt, nhất là các điều kiện để được nghỉ hưu, tránh thiệt thòi cho anh em.

Thứ sáu, về chế độ tiền lương, về phụ cấp, Điều 36. Theo tổng hợp ý kiến thì phụ cấp thâm niên còn có ý kiến khác nhau, tôi đồng tình với dự thảo Chính phủ trình. Xét trên thực tế, diện đối tượng được hưởng thâm niên nghề đang mở rộng. Người phục vụ quân đội với môi trường công tác đặc thù. Trước đây chúng ta đã áp dụng được hưởng phụ cấp thâm nhiên, đây là chính sách vừa động viên anh em phấn đấu phục vụ lâu dài sau này được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, cho anh em được hưởng phụ cấp thâm niên là phù hợp.

Thứ bảy, về chính sách, Điều 23, Điều 42. Về điều kiện nghỉ hưu, tôi tán thành với dự thảo. Tuy nhiên, tôi đề nghị cần quy định điều kiện nghỉ hưu của quân nhân chuyên nghiệp theo hướng nam quân nhân chuyên nghiệp có đủ 25 năm, nữ quân nhân chuyên nghiệp có đủ 20 phục vụ trong quân đội trở lên do thay đổi tổ chức biên chế mà quân đội không còn nhu cầu bố trí sử dụng thì được nghỉ hưu phù hợp với quy định của Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam và Luật công an nhân dân. "Đối với quân nhân là chiến đấu viên, thợ lặn, tiêu binh danh dự, làm nhiệm vụ trên tàu ngầm, xe tăng, thiết giáp thì nam từ đủ 50 tuổi, nữ từ đủ 45 tuổi và có đủ 15 năm đảm nhiệm chức danh trên", quy định như vậy là phù hợp với Luật bảo hiểm xã hội.

Về chính sách đối với người hy sinh, từ trần, tôi tán thành với quy định như dự thảo luật. Tuy nhiên, về kỹ thuật đề nghị thay từ "hy sinh" bằng từ "bị chết", theo đó sửa lại Khoản 1 là "Khi thực hiện nhiệm vụ nếu bị thương thì quân nhân chuyên nghiệp được hưởng chính sách thương binh, công nhân viên chức quốc phòng được hưởng chính sách như thương binh, nếu bị chết thì được xem xét công nhận liệt sĩ theo quy định của pháp luật". Tôi xin hết ý kiến. Xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Văn Minh - Bắc Kạn

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin tham gia một số ý kiến vào Dự thảo dự án Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng như sau:

Về những vấn đề chung. Tôi cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo luật, các quy định của dự thảo đã cụ thể hóa phù hợp với Hiến pháp năm 2013, các quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong giai đoạn cách mạng mới, bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật hiện hành, kịp thời bổ sung những quy định về quyền, nghĩa vụ của quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng, đã khắc phục được những hạn chế, bất cập trong thực tiễn vừa qua, góp phần xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.

Về một số vấn đề cụ thể.

Một, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng tại Điều 1 và Điều 2 của luật. Tôi nhất trí phạm vi điều chỉnh của dự thảo luật đã quy định chủ thể phạm vi điều chỉnh là quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng, quy định quyền hạn, nghĩa vụ, chế độ phục vụ, chính sách đối với quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức

quốc phòng, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân. Còn người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quân đội nhân dân không thuộc phạm vi điều chỉnh của luật này. Quân nhân chuyên nghiệp là quân nhân được đào tạo về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tự nguyện phục vụ trong quân đội và có thời hạn hết hạn tuổi cao nhất được biên chế vào cơ quan, đơn vị trong quân đội nhân dân và được phong quân hàm quân nhân chuyên nghiệp tương ứng theo quy định của pháp luật. Công nhân, viên chức quốc phòng là thành phần chuyên môn kỹ thuật, chủ yếu được tuyển dụng tự nguyện, phục vụ trong tổ chức biên chế của quân đội nhân dân, được bố trí trách nhiệm phù hợp với khả năng, trình độ chuyên môn của từng đối tượng.

Tôi cũng đồng tình với dự kiến tiếp thu, chỉnh lý, bổ sung của Ban soạn thảo và đại biểu Tính đã phát biểu trước tôi là không quy định Khoản 2, Điều 2 về đối tượng áp dụng. Vì đối tượng này đã được điều chỉnh quy định tại Điều 1 và Khoản 1, Điều 2 của dự thảo. Theo đó bổ sung một điều mới vào chương điều khoản thi hành theo hướng quy định phù hợp vào các văn bản của luật có liên quan đến chế độ, chính sách đối với người lao động hợp đồng trong doanh nghiệp trực tiếp làm nhiệm vụ quốc phòng và an ninh.

Hai, về hạn tuổi phục vụ của quân nhân chuyên nghiệp tại Điều 17 và hạn tuổi cao nhất của công nhân, viên chức quốc phòng quy định tại Điều 31. Việc kéo dài độ tuổi quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng tại thời điểm hiện nay tôi thấy phù hợp với các văn bản của Luật lao động, Luật bảo hiểm xã hội và tránh được sự lãng phí nguồn nhân lực của quân đội nhân dân. Tôi cũng đồng tình với dự thảo luật quy định độ tuổi cao nhất phục vụ của quân nhân chuyên nghiệp là cấp úy là 52, thiếu tá, trung tá là 54, thượng tá quân nhân chuyên nghiệp là 56, nam, nữ là 55 tuổi. Công nhân, viên chức quốc phòng nam đủ 60 tuổi, nữ đủ 55 tuổi. Vì các lý do sau đây:

Một, theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội năm 2014 để đạt được mức lương hưu 75% thì người lao động phải có từ 35 năm đóng bảo hiểm trở lên đối với nam và 30 năm đóng bảo hiểm xã hội đối với nữ. Quân nhân chuyên nghiệp nếu phục vụ tại ngũ chỉ đến tuổi 50 như hiện hành sẽ không đủ thời gian đóng bảo hiểm xã hội để được hưởng lương hưu là 75% đã ảnh hưởng đến tâm tư, nguyện vọng, đời sống của quân nhân chuyên nghiệp cũng như hậu phương gia đình quân đội.

Hai, việc quy định quân nhân chuyên nghiệp được nghỉ hưu ở độ tuổi 50 trở xuống khi tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, trình độ chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ giỏi đang cần cho quân đội nhưng đã được nghỉ hưu gây lãng phí nguồn nhân lực, ảnh hưởng đến chất lượng xây dựng quân đội. Do đó, kéo dài độ tuổi quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng vừa tiết kiệm được nhân lực, giảm chi phí đào tạo thay thế cho số quân nhân chuyên nghiệp đã thôi tuổi phục vụ tại ngũ, đồng thời khắc phục được tình trạng hàng năm phải kéo dài độ tuổi phục vụ tại ngũ đối với quân nhân chuyên nghiệp.

Ba, quy định của Bộ luật lao động về độ tuổi nghỉ hưu đối với nam đủ 60 tuổi, nữ 55 tuổi, công nhân, viên chức quốc phòng là công dân phục vụ trong tổ chức biên chế chịu sự quản lý, sử dụng của quân đội và chấp hành quy định của pháp luật, điều lệnh, điều lệ của quân đội nhân dân Việt Nam. Do đó, hạn tuổi cao nhất phục vụ trong quân đội của công nhân, viên chức quốc phòng quy định như vậy là phù hợp với Bộ luật lao động hiện hành và phù hợp với quy định của pháp luật về bình đẳng giới.

Bốn, riêng đối với một số chức danh quy định tại Khoản 3, Điều 17 tôi nhất trí với giải trình, tiếp thu của Ban soạn thảo cần làm rõ quy định về độ tuổi của quân nhân chuyên nghiệp để tránh mâu thuẫn với quy định tại Khoản 2 và quy định chế độ, chính sách hưởng khi đối tượng này thôi phục vụ tại ngũ quân nhân chuyên nghiệp.

Ba, về cấp bậc quân hàm quân nhân chuyên nghiệp quy định tại Điều 16, tôi nhất trí với dự thảo luật quy định tuổi cao nhất phục vụ tại ngũ của quân nhân chuyên nghiệp theo cấp bậc quân hàm chuyên nghiệp, cấp úy là 52, trung, thiếu tá là 54, thượng tá quân nhân chuyên nghiệp nam 56 và nữ 55. Tôi không đồng tình với một số ý kiến đã bổ sung quy định cấp bậc quân hàm đại tá quân nhân chuyên nghiệp như Báo cáo của Ban soạn thảo và ý kiến thẩm tra của của Ủy ban Quốc phòng và An ninh, vì cấp bậc quân hàm của quân nhân chuyên nghiệp được xác định tương ứng với trình độ chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ và mức lương để hưởng yêu cầu trong công tác chỉ huy quản lý nhiệm vụ.

Về cấp bậc quân hàm của quân nhân chuyên nghiệp giữ nguyên như trong dự thảo, vì hiện nay bậc lương cao nhất của quân nhân chuyên nghiệp là 12/12 bậc, có hệ số lương tương đương với hệ số lương của sỹ quan cấp bậc quân hàm thượng tá trong quân đội, học hàm, học vị cũng không được tính vào quân hàm. Hơn nữa, quân nhân chuyên nghiệp là lực lượng chuyên môn kỹ thuật, theo quy định của luật nếu quân nhân chuyên nghiệp có đầy đủ các yếu tố thì có thể chuyển sang thành sỹ quan. Việc quy định cấp bậc quân hàm của quân nhân chuyên nghiệp từ cấp thiếu tá đến cấp thượng tá quân nhân chuyên nghiệp và quân hàm cao nhất có trình độ thượng tá quân nhân chuyên nghiệp, có trình độ trung cấp là trung tá quân nhân chuyên nghiệp, có trình độ sơ cấp là thiếu tá quân nhân chuyên nghiệp phù hợp với trình độ đào tạo và mức lương. Quy định như vậy là phù hợp, kế thừa các quy định hiện hành của pháp luật. Trong thực tế vừa qua thực hiện cũng không có gì vướng mắc. Tuy nhiên, tôi cũng đề nghị Ban soạn thảo làm rõ tính khách quan về độ tuổi phục vụ tại ngũ của quân nhân chuyên nghiệp theo cấp bậc quân hàm cao nhất tuổi phục vụ tại ngũ so với sỹ quan chỉ huy hiện nay, như vậy có tương thích với Luật sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam hay không. Ví dụ, cấp úy là 46 tuổi, thiếu tá là 48 tuổi, trung tá là 51, thượng tá là 54 và đại tá là 57.

Cuối cùng, về nguyên tắc tuyển chọn, tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng. Tại Điều 9 luật có quy định 4 nguyên tắc. Tôi cơ bản nhất trí như quy định của dự thảo luật. Tại nguyên tắc thứ 4 luật có quy định ưu tiên tuyển chọn, tuyển dụng quân nhân có thành tích xuất sắc phục vụ trong quân đội nhân dân. Người có chuyên môn kỹ thuật giỏi, người có tài năng, con liệt sỹ, con anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con anh hùng lao động, con thương binh và người dân tộc thiểu số. Tôi đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc và xem xét nên bổ sung một đối tượng vào dự thảo luật, đó là con cán bộ đang phục vụ trong quân đội, vì đối tượng này ngoài việc hội tụ đầy đủ các yếu tố được tuyển chọn, tuyển dụng, trong đó còn yếu tố khách quan là bản thân gia đình và dòng họ, vì họ có đủ điều kiện để phấn đấu thực hiện hoàn thành tốt chức trách của người quân nhân. Xin hết.

Nguyễn Văn Tiên - Tiền Giang

Kính thưa Quốc hội,

Góp ý cho luật này, tôi xin có một số ý kiến như sau:

Thứ nhất, tên luật nghe cũng hơi thiệt thòi cho anh em, vì số quân nhân chuyên nghiệp trong bộ đội, trước đây chúng ta có hạ sỹ quan, bây giờ không có hạ sỹ quan và chúng ta gọi họ là quân nhân chuyên nghiệp nghe hơi thiệt thòi cho anh em. Bên công an gọi là sỹ quan chuyên môn kỹ thuật công an. Bên bộ đội gọi là quân nhân chuyên nghiệp. Do đó chúng tôi đề nghị cân nhắc, chúng ta có thể nên gọi là Luật về sỹ quan chuyên môn kỹ thuật và công nhân, viên chức quốc phòng, đúng tên, đúng nghĩa và đảm bảo sự tôn vinh đối với mọi người. Cách đây 20, 30 năm chúng ta có quân nhân chuyên nghiệp gồm cả hạ sỹ quan, trong bộ đội chúng tôi hay gọi là sỹ quan đặt vòng. Bây giờ chúng ta

chuyển sang gọi như thế này có lẽ Ban soạn thảo cũng nên cân nhắc tên gọi, nếu không hơi thiệt thòi cho anh em.

Thứ hai, về quân hàm. Không hiểu sao các đồng chí chỉ cho giới hạn đến thượng tá, trong khi đó sỹ quan chúng ta lên rất cao, mấy cấp tướng nữa. Chúng tôi được biết là trong Luật công an quy định chuyên môn kỹ thuật cấp cao nhất là thượng tá, bộ đội cũng lấy nấc đấy để so sánh công bằng. Theo tôi, ít nhất phải cho anh em cấp cuối cùng của cấp tá là đại tá thì hợp lý hơn.

Thứ ba, liên quan đến Điều 17, Khoản 4 là cấp cao nhất về hưu đến cấp thượng tá, trong luật các đồng chí quy định nam là 60, nữ là 55. Theo tôi, liên quan đến cấp cao nhất thì chúng ta nên cho nam, nữ bằng nhau, vì lên đến cấp này chứng tỏ những người chuyên môn kỹ thuật rất giỏi, lâu năm, Ban soạn thảo trình ra Quốc hội lần này muốn tận dụng chất xám, kỹ thuật lâu năm để các đồng chí tăng tuổi nghỉ hưu, để chúng ta lý giải ban hành luật này, bây giờ lên đến cấp đấy chúng ta vẫn còn phân biệt. Theo tôi, cấp cuối cùng nam, nữ nên bằng nhau, số cấp cuối cùng nữ không phải nhiều.

Thứ tư, liên quan đến vấn đề nghỉ hưu của quân nhân chuyên nghiệp, Điều 22. Trong số này, chúng tôi được biết là có những quân nhân chuyên nghiệp làm việc ở những lĩnh vực rất đặc thù, như những người làm về tàu ngầm, đặc công gọi là chiến đấu viên thì chắc chắn 55 tuổi không thể làm, 45 tuổi có khi không làm được, trong luật này chúng ta phải quy định chế độ ưu tiên đối với đối tượng này. Ví dụ, chiến đấu viên ở trong đặc công, khi cần chống khủng bố, cứu nạn, cứu hộ, những việc rất gấp gáp, bảo vệ an ninh thì chúng ta phải sử dụng đối tượng này. Vì vậy, chúng ta phải có những chế độ đặc biệt đối với anh em và quy định những đối tượng đấy. Nếu chúng ta quy định chế độ đặc biệt, chúng ta quy định chung chung thì ưu đãi đặc biệt đấy lại sang những người khác, không sang những đối tượng chúng ta cần ưu đãi.

Do đó, đối với một số đối tượng này chúng ta quy định nếu anh em tuổi trẻ quá, không bố trí sắp xếp được thì Nhà nước phải có chế độ đóng bù thêm mấy năm bảo hiểm để cho anh em được hưởng lương hưu với tỷ lệ phù hợp, nếu không thì thấp quá, 15 năm về hưu thì lương hưu rất thấp. Đề nghị Nhà nước có chế độ đóng bù bảo hiểm xã hội thêm. Bởi vì, hiện nay trong Luật bảo hiểm xã hội đã quy định cho phép đóng bù. Chúng tôi nghĩ chúng ta nên có quy định rất đặc thù đối với một số đối tượng này để động viên anh em, động viên những người đang làm việc trong lĩnh vực ấy thì tôi thấy hợp lý hơn. Đó là điểm thứ tư liên quan đến bảo hiểm y tế và chăm sóc sức khỏe ở Điều 38. Tôi thấy đối với quân nhân chuyên nghiệp thì không có vấn đề gì, nhưng đối với viên chức quốc phòng bây giờ chúng ta cũng hỗ trợ toàn bộ thân nhân tương đương như sỹ quan. Như một đại biểu phát biểu trước, tôi thấy chế độ ưu đãi nhiều quá mà trách nhiệm, nhiệm vụ của họ so với sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam chắc chắn là không bằng, do đó chúng ta phải quy định mức hỗ trợ cho phù hợp. Theo tôi, nên quy định rõ hỗ trợ công nhân, viên chức quốc phòng cho thân nhân gia đình tối đa là 2 người, bố mẹ hoặc con gì đó vì trong gia đình còn có nhiều thành viên khác nữa. Nếu chúng ta quy định giống như sỹ quan, chế độ cũng giống như sỹ quan, chỉ khác mỗi lương thì tôi thấy không hợp lý và không công bằng.

Điểm b, Khoản 1, Điều 40 quy định về hưu được trợ cấp một lần theo quy định của Chính phủ. Luật bảo hiểm xã hội đã quy định về hưu được một khoản trợ cấp thường xuyên và trợ cấp một lần. Nếu chúng ta muốn ưu đãi thì chúng ta quy định rõ là công nhân, viên chức quốc phòng về hưu thì được khoản trợ cấp một lần gấp đôi so với viên chức bình thường. Nếu quy định là theo quy định của Chính phủ thì có thể cao hơn, có thể thấp hơn, không thể hiện sự ưu đãi.

Cuối cùng là về vấn đề thâm niên, trước kia viên chức quốc phòng cũng có thâm niên, cách đây 10 năm thì chúng ta bỏ, bây giờ chúng ta tiếp tục đưa vào. Nếu chúng ta quy định họ có thâm niên cũng giống như sỹ quan quốc phòng, hiện nay trong một số ngành có thâm niên. Trong đề án lương của Chính phủ, hiện nay chúng ta đang cải cách và một số ngành đề nghị có thâm niên, chẳng hạn như ngành y tế càng lâu năm càng giỏi, giáo dục thì có rồi. Nếu thêm viên chức quốc phòng tôi đề nghị cần cân nhắc xem có nên đưa vào luật này hay không, bởi vì sắp tới chúng ta làm chế độ này, đảm bảo công bằng với các đối tượng. Đối với sỹ quan và quân nhân chuyên nghiệp thì không có vấn đề gì, đó là tất yếu, nhưng viên chức quốc phòng chúng ta nên xem xét. Xin hết.

Nguyễn Văn Minh - TP Hồ Chí Minh

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Theo chương trình kỳ họp sáng 27/11 chúng ta sẽ biểu quyết thông qua Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng. Tuy nhiên, đến giờ phút này tôi chỉ nhận được báo cáo tổng hợp của Đoàn thư ký trong cuộc họp tổ ngày 27/10 gửi đến tôi ngày 10/11, chưa nhận được tiếp thu, giải trình của Ủy ban thường vụ Quốc hội về luật này, cũng như sự điều chỉnh. Cho nên tôi xin có những ý kiến sau:

Thứ nhất, tôi thấy trong luật chưa phân rõ chức danh, phân nhóm chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Ở đây, tôi đề nghị quyền, nghĩa vụ của quân nhân chuyên nghiệp, tôi rất đồng tình với các đại biểu phát biểu trước tôi là đề nghị tách ra rõ ràng về quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng. Theo tôi, chúng ta có những nhóm trực tiếp chiến cấu, nhóm phục vụ chiến đấu, hai nhóm này hoàn toàn khác nhau thì trong chế độ trách nhiệm cũng khác nhau.

Thứ hai, chúng tôi đề nghị Điều 18 về phong quân hàm quân nhân chuyên nghiệp,tôi đề nghị Ban soạn thảo và Quốc hội xem xét nên đưa thẳng vào luật này như trong Điều 17 về thăng quân hàm đối với sĩ quan tại ngũ của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam.

Về trình độ, bằng cấp để phong quân hàm lần đầu. Qua dự thảo tôi thấy nó không hợp lý. Thứ nhất, chúng ta có sơ cấp, trung cấp, cao cấp, nhưng khung đầu tất cả đều phong một loại quân hàm, nhưng thời gian nâng có khác nhau, điều này sẽ không hợp lý. Cho nên theo tôi chúng ta phải tập trung xác định các quân nhân chuyên nghiệp có vị trí hết sức quan trọng, có tính chất quyết định trong các trận đánh như các đồng chí là chiến đấu viên, đặc công, trinh sát, đặc nhiệm chống khủng bố, phục vụ trên tàu ngầm, kíp xe tăng và thiết giáp. Những nghề ngày được đào tạo rất riêng biệt, đặc biệt và chuyên ngành chiến đấu trong những môi trường đặt biệt, nên yêu cầu đào tạo và hy sinh rất cao. Cho nên, tôi đề nghị chúng ta điều chỉnh trong Khoản 1, Điều 35 nói rõ nội dung, chương trình đào tạo là "các chức danh quân nhân chuyên nghiệp được ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng khi hết thời hạn phục vụ tại ngũ bao gồm chiến đấu viên, đặc công, trinh sát đặc nhiệm chống khủng bố, phục vụ trên tàu ngầm, kíp xe tăng, thiết giáp" để sau khi họ được đào tạo sẽ bố trí, sắp xếp công việc để anh em ổn định về mặt tư tưởng, nhưng thực chất cũng làm tư tưởng động viên cho những lớp thanh niên sau yên tâm làm nhiệm vụ trong những vị trí ở các đối tượng trên.

Tôi đề nghị Ban soạn thảo và Quốc hội nên thiết kế lại ở Chương VI trong dự thảo luật và ghi rõ khen thưởng và xử lý vi phạm, bởi vì trong Chương VI hiện nay dự thảo bộ luật chỉ có xử lý vi phạm chứ không khen thưởng. Tin xin đề nghị bổ sung nội dung này là "Thành tích trong quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng có

thành tích trong công tác cơ quan, tổ chức, cá nhân thì sẽ được thực hiện luật này, được khen thưởng theo quy định của pháp luật và thi đua khen thưởng, vì trong Luật sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam, Luật công an nhân dân đều có mục này, nên đối với quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng cũng cần có điều khoản về khen thưởng để động viên, ghi nhận cống hiến của nhóm đối tượng này.

Về cấp bậc hàm thì tôi đồng tình với nhiều ý kiến của đại biểu vì quân nhân chuyên nghiệp đúng là thiệt thòi về cấp bậc hàm, các hàm, các ngạch, bậc trong cấp bậc hàm có những bậc phải qua bốn, năm lần lên lương thì mới được một ngạch. Do đó, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu thêm khi chúng ta chưa tách lương ra khỏi cấp bậc hàm được thì cấp bậc hàm phải tương đối phù hợp với ngạch lương để anh em tránh bị thiệt thòi. Mặt khác đảm bảo các cấp bậc để xem xét về trung cấp, cấp hàm được đến đâu, cao đẳng, đại học để phân biệt khi chúng ta thực hiện ban đầu.

Về tuổi dự bị của quân nhân chuyên nghiệp thì tôi thấy trong luật chúng ta có thực hiên, tuy nhiên chúng ta chưa theo luật khác, tức là trong Điều 24, hạn tuổi cao nhất phục vụ trong ngạch dự bị quân nhân chuyên nghiệp cấp úy là 54 tuổi, thiếu tá, trung tá 56, thượng tá quân nhân chuyên nghiệp 57. Tuy nhiên, chúng ta thông qua Luật nghĩa vụ quân sự năm 2015, Điều 18 về đăng kí phục vụ ngạch dự bị, trong đó có ba khoản thì Khoản 3, Điểm b ghi "Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng thôi phục vụ trong quân đội nhân dân và thôi phục vụ trong lực lượng cảnh sát biển thì đăng ký phục vụ trong gạch dự bị", Điều 25 quy định "Độ tuổi phục vụ của hạ sỹ quan, binh sỹ dự bị, công dân nam đến hết 45 tuổi, công dân nữ đến hết 40 tuổi", Điều 26 ghi "Nhóm tuổi phục vụ hạ sỹ quan, binh sỹ dự bị là nhóm a, công dân nam hết 35, công dân nữ hết 30, nhóm b, công dân nam từ 36-45, công dân nữ là 31-40. Tôi đề nghị Điều 24, phải điều chỉnh lại theo Luật nghĩa vụ quân sự chúng ta đã thông qua vì trong Luật nghĩa vụ quân sự Điều 18, cũng nói về việc này.

Thứ hai, độ tuổi này tôi có trao đổi với một số đồng chí nói lứa tuổi này gần nghỉ hưu hết rồi cho nên ngạch dự bị là 54 cho nên tôi đề nghị nếu được thì chúng ta phải điều chỉnh các luật để phù hợp với nhau. Tôi xin hết ý kiến, xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Thị Tuyết Thanh - Quảng Nam

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Qua nghiên cứu dự thảo và Báo cáo thẩm tra của Ủy ban thường vụ Quốc hội về dự án Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng. Tôi xin tham gia một số ý kiến như sau.

Về sự cần thiết của ban hành luật, Điều 64 Hiến pháp năm 2013 đã khẳng định: Nhà nước củng cố và tăng cường nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân mà nòng cốt là lực lượng vũ trang nhân dân. Phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước để bảo vệ vững chắc Tổ quốc, góp phần bảo vệ hòa bình ở khu vực và trên thế giới. Đồng thời, Điều 66 tiếp tục khẳng định: Nhà nước xây dựng quân đội nhân dân cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, có lực lượng thường trực hợp lý, lực lượng dự bị động viên hùng hậu, lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh và rộng khắp làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng. Vì vậy, việc xây dựng đội ngũ sỹ quan quân đội nhân dân vững mạnh làm lực lượng nòng cốt của quân đội nhân dân Việt Nam, đảm bảo cho quân đội sẵn sàng chiến đấu và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao thì việc xây dựng đội ngũ chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu, phục vụ chỉ huy chiến đấu và xây dựng quân đội là nhiệm vụ hết sức cần thiết, đáp ứng

yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Trước sự cần thiết như vậy, tôi thống nhất ban hành dự án luật lần này và thông qua tại kỳ họp này.

Về góp ý vào các nội dung cụ thể, thứ nhất, Điều 8, quy định những việc quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng không được làm. Có quy định quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng không được trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ được giao, không được làm những việc trái với pháp luật, điều lệ, điều lệnh của quân đội nhân dân Việt Nam và những quy định không được làm theo quy định của Luật cán bộ, công chức, viên chức, Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Thưa Quốc hội, theo tôi hiểu điều luật này quy định hành vi cấm quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng vi phạm trong quá trình công tác. Tuy nhiên theo cách biên soạn của Ban soạn thảo thì quá dài dòng, cần phải thiết kế lại ngắn gọn nhưng vẫn đảm bảo tinh thần của điều này. Vì vậy tôi đề nghị điều chỉnh lại như sau, Điều 8, các hành vi bị cấm:

Một, trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ được giao.

Hai, làm trái Hiến pháp, điều lệ, điều lệnh của quân đội nhân dân Việt Nam và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Ba, sử dụng quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu khi bị khởi tố tạm giữ, tạm giam. Khoản 3 tôi chuyển từ Khoản 2, Điều 47 của xử lý vi phạm hành chính qua.

Thứ hai, Điều 10 xếp loại nâng ngạch, chuyển vị trí chức danh quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng. Tại Khoản 1, Điểm b quy định: Loại cao cấp là người được đào tạo chuyên môn, kỹ thuật nghiệp vụ và được cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học trở lên.

Về xếp loại thành 3 loại, cao cấp, trung cấp, sơ cấp tôi hoàn toàn đồng ý với việc phân thành 3 loại này. Tuy nhiên, tại Điểm a, Khoản 1 đưa hệ cao đẳng được phân loại vào cao cấp, tôi không thống nhất. Đề nghị chuyển hệ cao đẳng xếp loại vào trung cấp như vậy là phù hợp.

Thứ ba, Điều 38 về chăm sóc sức khỏe quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong quân đội nhân dân. Tôi thống nhất với các khoản đã quy định trong dự thảo. Việc quy định như vậy góp phần giúp quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng yên tâm công tác và phục vụ lâu dài. Tuy nhiên, để đảm bảo tính nhân văn, tôi đề nghị bổ sung thêm một khoản, đó là: Nhà nước đảm bảo kinh phí để thực hiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 điều này.

Thứ tư, về xử lý vi phạm tại Điều 47. Tại Khoản 1 điều này tôi đề nghị bỏ cụm từ "nếu gây thiệt hại cho sức khỏe, tính mạng của người khác, tài sản hoặc lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật". Bởi lẽ tại khoản này đã quy định nếu vi phạm kỷ luật sẽ bị xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Điều 13 quy định bồi thường thiệt hại của Luật xử lý vi phạm hành chính đã quy định khá cụ thể về nội dung này. Vì vậy tôi đề nghị bỏ cụm từ như tôi đã nêu trên.

Thứ năm, Điều 14 quy định về đối tượng tuyển dụng. Tôi đề nghị gộp nội dung Khoản 1 và Khoản 2 thành một khoản, vì cả hai khoản này đều quy định đối tượng tuyển chọn. Vì vậy, tôi đề nghị bỏ cụm từ "Khoản 2, Điều 15" và cũng từ Điểm a, Khoản 2, Điều 30 để thống nhất theo yêu cầu tôi đề nghị gộp vào nội dung của Khoản 1 và Khoản 2.

Thứ sáu, tại Điều 21 trường hợp thôi phục vụ tại ngũ. Khoản 1 điều này tôi đề nghị bỏ cụm từ "Điểm a, Điểm b, Điểm c". Bởi lẽ tại Khoản 2, Điều 17 chỉ quy định có 3 điểm

là a, b, c mà theo thiết kế lại đưa 3 cụm từ này tôi nghĩ là thừa. Vì vậy tôi đề nghị thiết kế lại là hết hạn tuổi cao nhất quy định tại Khoản 2, Điều 17 của luật này, như vậy là phù hợp. Xin hết.

Nguyễn Ngọc Phương - Quảng Bình

Kính thưa Chủ tọa phiên họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi cơ bản đồng tình ban hành Luật quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng nhằm tạo cơ sở pháp lý để quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng có đủ khả năng góp phần cùng với quân đội nhân dân Việt Nam xây dựng quân đội chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại. Tuy nhiên, để tiếp tục hoàn thiện, tôi xin có một số ý kiến như sau:

Một, tôi đề nghị bổ sung một số điều để hoàn thiện hơn khả năng điều chỉnh của luật như: Cần bổ sung nội dung đánh giá quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng, tất cả các Luật công chức, viên chức hiện nay có nội dung đánh giá nhưng luật này lại không có. Bổ sung tiêu chuẩn phân loại đánh giá quân nhân theo các mức hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt hoặc hoàn thành nhiệm vụ, nếu quân đội có một tên gọi các chiến sĩ giỏi thì cũng nên có một tiêu chuẩn để đánh giá bổ sung vào. Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng cũng có quy định về nội dung xin từ chức, miễn nhiệm giống như các cơ quan hành chính nhà nước.

Bổ sung nội dung thanh tra, kiểm tra, đánh giá quân nhân, theo tôi nghĩ ở lĩnh vực nào cũng phải có thanh tra, kiểm tra, không có thanh tra, kiểm tra thì không thể xếp loại, không thể đánh giá được đơn vị nào làm tốt, cá nhân nào làm tốt. Có nội dung thời hạn xử lý kỷ luật, có hình thức xử lý kỷ luật thì phải xử lý thời hạn kỷ luật trong thời gian bao nhiêu năm mới xóa án kỷ luật.

Về quyền và nghĩa vụ, Điều 7, cần bổ sung một điểm tôi cho hết sức quan trọng là quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng được đào tạo, nếu tự ý bỏ việc thì phải trả lại tiền chi phí đào tạo cho cơ quan, cho nhà nước, cho đơn vị. Chương VI đề nghị đổi tên là thành chương khen thưởng và kỷ luật. Không thể chỉ nói đến xử lý vi phạm mà không có khen thưởng, tôi đề nghị sửa lại tên chương này và có thêm phần khen thưởng như ý kiến các đại biểu đã đề xuất.

Hai, tôi đề nghị rà soát, điều chỉnh lại một số điều:

Thứ nhất là điều chỉnh cơ chế chính sách cho quân nhân chuyên nghiệp để cho phù hợp với tính chất đặc thù của chuyên nghiệp, ở vị trí nào có vai trò quan trọng trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu, lĩnh vực kỹ thuật cao thì phải được ưu tiên. Ở lĩnh vực bình thường, cũng gần như viên chức, công chức thì chúng ta xem xét để có chính sách, cơ chế phù hợp, không nên cào bằng tất cả các công chức, viên chức, công nhân quốc phòng là đều giống nhau.

Điều 36, có nên tất cả công nhân chuyên nghiệp hay chỉ một số đối tượng công tác ở một số vùng biên giới hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn thì được trợ cấp về nhà ở, phụ cấp về nhà ở, được đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, được hưởng chính sách hỗ trợ xã hội về nhà ở.

Điều 38, Điểm 2 bố mẹ vợ, bố mẹ chồng, vợ, chồng người nuôi dưỡng, con đẻ thì điều này anh Tiên đã nói, có nên tất cả đều được hưởng chế độ bảo hiểm y tế hay không hay lĩnh vực nào thì được hưởng. Trong lúc đó quân nhân chuyên nghiệp đã được hưởng phụ cấp thâm niên mức lương khởi điểm thì cao hơn hẳn so với cán bộ, công chức, viên chức, thi cử, tuyển dụng công chức, viên chức thì được cộng điểm, lương thì được bảo

lưu là 18 tháng (nếu chuyển ngành). Hiện nay tất cả các lĩnh vực không có bảo lưu lương 18 tháng, trước kia có một số lĩnh vực thì được 6 tháng nhưng bây giờ bỏ hết, 18 tháng có nhiều hay không?

Tại Điều 39, 40 có một quy định, tôi đề nghị phải xem xét thật kỹ lưỡng vì nó liên quan đến vấn đề xử lý kỷ luật, Chương VI là trách nhiệm của chính quyền địa phương được chính quyền địa phương hợp pháp đăng ký thường trú, tạo điều kiện ổn định cuộc sống thì phần này có thể làm được. Nhưng trường hợp chưa có nhà ở thì hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở về xã hội, một điều tôi cho là vô cùng khó.

Điều 46 trách nhiệm chính quyền địa phương ưu tiên tiếp nhận, đào tạo nghề, bố trí việc làm đối với quân nhân, lĩnh vực này không thể thực hiện được ở địa phương. Địa phương thì ở phạm vi nào, ở tỉnh, huyện, xã? Ở xã hiện nay tất cả các tuyển dụng đều do huyện và tỉnh. Tuyển dụng vào công chức, viên chức đều qua thi thì xã làm gì có điều kiện bố trí việc làm đối với quân nhân hoặc có chính sách ưu tiên trong tuyển dụng, bổ nhiệm. Nếu mình đưa điều kiện này vào thì khi công nhân quốc phòng hoặc công nhân viên chức xuất ngũ về đòi hỏi xã thì xã không thể thực hiện được thì người ta kiện. Luật ban hành như thế này, không ưu tiên thì không thể thực hiện được. Như vậy, sẽ liên quan đến Điều 47 về xử lý vi phạm và gây khó khăn, phức tạp cho chính quyền địa phương. Tôi đề nghị quy định những điều gì có khả năng thực thi được còn những điều gì không có khả năng thực thi thì phải xem xét cân đối. Tôi đề nghị luật cũng cân nhắc để đảm bảo chính sách xứng đáng cho công nhân quốc phòng nhưng cũng tránh lạm dụng chính sách gây sự phản ứng trong xã hội do thiếu công bằng. Ví dụ, Luật xây dựng quy định Thứ trưởng mới có nhà công vụ, trong lúc công nhân chuyên nghiệp được hưởng phụ cấp nhà ở lại được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội, được thuê nhà công vụ.

Về thời hạn và tuổi phục vụ, tôi đề nghị xem xét cân nhắc quân hàm, cân nhắc độ tuổi để tránh lãng phí công sức đào tạo đối với người có trình độ công nghệ cao và cũng có quy định rất cụ thể đối với những đối tượng làm ở lĩnh vực vất vả có thể nghỉ hưu sớm. Tôi xin hết ý kiến.

Quốc hội nghỉ giải lao.

Nguyễn Anh Sơn - Nam Định

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp

Kính thưa Quốc hội

Trước hết, tôi xin bày tỏ tán thành một số những quy định rất mới trong dự thảo Luật quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng. Quy định Điều 17 về hạn tuổi phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam của quân nhân chuyên nghiệp, theo đó cấp úy nam 52 tuổi, nữ 52 tuổi, cấp thiếu tá, trung tá nam 54 tuổi, nữ 54 tuổi, cấp thượng tá nam 56 tuổi, nữ 55 tuổi. Điều 31 quy định thời hạn phục trong quân đội nhân dân Việt Nam công nhân, viên chức quốc phòng nam đến 60 tuổi, nữ đủ 55 tuổi. Tôi thấy đây là điều quân đội cũng đang rất mong Quốc hội chấp thuận cho nội dung này, đặc biệt đông đảo đồng chí là quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng cũng rất mong chờ Quốc hội đồng ý với đề nghị này. Đồng thời tôi cũng rất tán thành quy định ở trong Điều 16 về cấp bậc, hàm quân nhân chuyên nghiệp trong quân đội nhân dân Việt Nam cấp thấp nhất là thiếu úy, cấp cao nhất là thượng tá theo đúng tinh thần tờ trình của Chính phủ và báo cáo thẩm tra của Ủy ban quốc phòng an ninh tại kỳ họp. Sau đây tôi xin phép được phát biểu ý kiến về sự cần thiết ban hành Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng.

Tôi tán thành với tờ trình của Chính phủ về việc cần sớm ban hành Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng với bốn lý do cụ thể mà Bộ trưởng quốc phòng đã trình bày tại phiên họp ngày 21/10 vừa qua. Tôi cũng thấy quyết định của Ủy ban thường vụ Quốc hội tại phiên họp thứ 40 tháng 8/ 2015 chuyển dự án pháp lệnh quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng thành Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng để trình Quốc hội xem xét thông qua tại kỳ họp lần này là hoàn toàn phù hợp với những quy định mới của Hiến pháp năm 2013, theo đó những vấn đề liên quan đến quyền nghĩa vụ công dân trong đó có quyền nghĩa vụ của quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng phải được thể hiện bằng luật. Hơn nữa, việc quy định về hàm cấp của quân nhân chuyên nghiệp thuộc thẩm quyền của Quốc hội, cho nên phải có Quốc hội ban hành luật để quy định.

Thực tế qua khảo sát của Ủy ban quốc phòng an ninh về tình hình quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viện chức quốc phòng ở các đơn vị địa phương trong nhiều năm qua chúng tôi thấy nổi lên khá nhiều vấn đề bất cập cần phải sớm khắc phục, quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng trên thực tế là bộ phận cấu thành nằm trong biên chế của quân đội nhân dân Việt Nam, có vị trí, vai trò quan trọng trong việc xây dựng quân đội chính quy, tinh nhuệ từng bước hiện đại, bộ phận này đang ngày đêm trực tiếp, gián tiếp thực hiện các nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ nhiệm vụ chiến đấu, trong điều kiện xây dựng quân đội nhân dân hiện nay với tính chất của quân đội nhân dân là đội quân chiến đấu, đội quân công tác và bây giờ trong thời bình là đội quân xây dựng thì bộ phận này đang có xu hướng tăng lên về tỷ trọng trong tổng biên chế của quân đội, cho đến nay chưa có một văn bản pháp luật có giá trị pháp lý cao nhất của Quốc hội điều chỉnh một cách thống nhất.

Do vậy, trên thực tế quân đội đã phải vận dụng nhiều loại văn bản, nhiều quy định khác nhau của nhà nước, các bộ, ngành liên quan nên dẫn đến cách hiểu, cách vận dụng rất khác nhau ở các đơn vị địa phương khác nhau và từng giai đoạn khác nhau. Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc tuyển chọn, sắp xếp, sử dụng, bồi dưỡng đào tạo đội ngũ quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng. Nhiều văn bản dưới luật mà Bộ Quốc phòng đang vận dụng cho đối tượng này đã lạc hậu, không còn phù hợp. Thực tế này dẫn đến một khoảng trống pháp luật đối với đối tượng quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng, nhất là sau khi Quốc hội đã thông qua Luật nghĩa vụ quân sự (sửa đổi) thì hầu như toàn bộ đối tượng này không còn nằm trong sự điều chỉnh chính thức của văn bản luật nào nữa.

Mặt khác, những chế độ, chính sách, quyền lợi, nghĩa vụ đối với quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng còn rất nhiều bất cập, có thể nói khá thiệt thòi, ngay trong một đơn vị quân đội cùng vị trí công tác như nhau, điều kiện làm việc như nhau, nhiệm vụ như nhau, chất lượng công tác cũng không khác nhau mấy nhưng chế độ, chính sách thì các đối tượng rất khác nhau. So với công nhân, viên chức dân sự thì công nhân, viên chức quốc phòng có nhiều nghĩa vụ, điều kiện khác nhưng chế độ về lương, thời gian công tác, lúc nghỉ hưu thì hưởng mức lương hưu không cao. Ở đây, tôi nói một ý nhiều khi trong dân sự chúng ta hiểu những anh nào đã quân đội ra về hưu lương cao cả thì không phải, chỉ có các đồng chí sỹ quan có số, có thời gian công tác dài thì lương còn khá một chút, còn công nhân, viên chức quốc phòng lúc ra quân lương không được hưởng 75%, có khi chỉ 60%, 65% thậm chí còn thấp hơn vì thời gian đóng bảo hiểm ít, nghỉ sớm nên bị trừ.

Từ những lý do nêu trên, tôi thấy rất cần thiết phải sớm ban hành một văn bản luật điều chỉnh một cách toàn diện thống nhất các vấn đề liên quan đến quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng với những quy định cụ thể nhằm tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc xây dựng đội ngũ quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng góp phần thiết thực xây dựng quân đội chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Trong thời gian vừa qua, kể từ sau phiên họp thứ 40 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tôi nhận thấy công tác chuẩn bị cho dự án Luật quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng được tiến hành khá tích cực, thực tế là từ khi còn dự thảo pháp lệnh cho đến hiện nay thì Ủy ban thường vụ Quốc hội đã xem xét, cho ý kiến ở 2 phiên họp, cơ quan thẩm tra, tức là Ủy ban Quốc phòng và An ninh đã tiến hành thẩm tra từ sơ bộ đến chính thức tới 4 lần, trong một thời gian không dài, cơ quan soạn thảo đã bám sát quan điểm của Ủy ban thường vụ Quốc hội, sự chỉ đạo của Chính phủ để phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thẩm tra, các bộ, ngành liên quan để xây dựng hoàn chỉnh dự thảo luật trình tại kỳ họp lần này. Nghiên cứu những nội dung chủ yếu, chúng tôi nhận thấy dự án luật đã tương đối đảm bảo sự phù hợp, thống nhất với các văn bản pháp luật liên quan như Luật cán bộ công chức, Luật viên chức, Luật lao động, Luật bảo hiểm xã hội và các luật khác. Bộ Quốc phòng cũng đã và đang tích cực triển khai việc xây dựng những văn bản hướng dẫn thi hành để đảm bảo khi luật này được thông qua và có hiệu lực thì chúng ta có thể triển khai được ngay. Với những lý do như vậy, tôi rất tán thành việc Quốc hội xem xét thông qua dự thảo luật này theo quy trình một kỳ họp.

Qua ý kiến phát biểu của nhiều đại biểu, có đại biểu băn khoăn rằng luật này chúng ta thông qua với những ưu ái cho quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng thì liệu có phải chi thêm ngân sách không? Tôi đã hỏi các đồng chí lãnh đạo Bộ Quốc phòng, các đồng chí khẳng định hoàn toàn không thêm gì, chúng ta chỉ thực hiện những vấn đề đã có để anh em có thời gian công tác dài hơn, cống hiến tốt hơn và quân đội không lãng phí nguồn lực rất quan trọng, rất tốt, để sau này khi anh em nghỉ hưu thì được hưởng mức lương hưu khá hơn tình hình hiện nay. Ngân sách nhà nước hầu như không phải bỏ thêm kinh phí để cho các đối tượng này. Tôi xin hết ý kiến, xin trân trọng cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Xuân Thủy - Phú Thọ

Kính thưa Chủ tọa phiên họp,

Kính thưa Quốc hội,

Về dự thảo Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng tôi xin tham gia vào một số nội dung cụ thể sau đây:

Thứ nhất, Điều 8, những việc quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng không được làm. Điều này, tôi hoàn toàn tán thành với quan điểm và phân tích của đại biểu Nguyễn Thị Tuyết Thanh, Đoàn Quảng Nam. Tuy nhiên, dưới góc độ hành vi, tôi đề nghị sửa lại Điều 8 gồm 3 khoản sau đây:

Một, trốn tránh trách nhiệm của mình.

Hai, thoái thác nhiệm vụ được giao.

Ba, thực hiện các hành vi trái với điều lệnh, điều lệ quân đội nhân dân và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Thứ hai, Điều 10, xếp loại, nâng loại, chuyển vị trí chức danh quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng. Điểm a, Khoản 2, Điều 10 quy định: "Việc nâng loại quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng phải căn cứ vào vị trí, chức danh phù hợp với tổ chức biên chế của quân đội và được thực hiện thông qua

việc xét nâng loại hoặc thi nâng loại". Vấn đề này tôi có ý kiến như sau: Đối với việc nâng loại quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng chỉ nên thực hiện thông qua việc xét nâng loại. Không cần thiết phải thi nâng loại như trong dự thảo luật quy định. Bởi lẽ, tại Khoản 1, Điều 10 đã quy định rõ ràng, rành mạch các vị trí, chức danh tương đương với các trình độ đào tạo như loại cao cấp, loại trung cấp và loại sơ cấp.

Như vậy, quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng khi thực hiện việc nâng cao trình độ chuyên môn của mình thì đương nhiên được xếp nâng loại nên loại cao hơn, phù hợp với trình độ đào tạo mới của mình mà không phải quan thi tuyển. Quy định việc xếp nâng loại sẽ tạo điều kiện cho quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng yên tâm nâng cao trình độ chuyên môn, giảm tải thủ tục hành chính trong thi nâng loại, tiết kiệm chi phí cho ngân sách quốc phòng, không tạo sức ép về mặt tâm lý, tạo sự bình đẳng, công khai, minh bạch, công bằng giữa các quân nhân chuyên nghiệp với nhau. Tuy nhiên, nếu Ban soạn thảo vẫn giữ nguyên quy định như trong dự thảo luật trình ra Quốc hội thì tôi đề nghị Ban soạn thảo cần quy định rõ ràng hơn, chi tiết hơn các đối tượng nào thì được xét nâng loại, những đối tượng nào thì phải thi nâng loại. Như vậy khi luật có hiệu lực sẽ dễ dàng tổ chức thực hiện và tránh việc vận dụng tùy tiện quy định này vì lợi ích riêng.

Ba, về Điều 13, quân phục, cấp hiệu, phù hiệu, trang phục, chứng minh quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng. Tại Khoản 3 quy định: quân phục, cấp hiệu, phù hiệu quân nhân chuyên nghiệp, trang phục công nhân, viên chức quốc phòng, chứng minh quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng do Chính phủ quy định. Theo tôi quy định như Khoản 3, Điều 13 là nhắc lại nội dung quy định của Khoản 1 và Khoản 2, Điều 13. Để đảm bảo kỹ thuật lập pháp và văn phong sử dụng trong thuật ngữ pháp luật, đảm bảo tính logic, ngắn gọn, tôi đề nghị sửa lại Khoản 3, Điều 13 như sau: Chính phủ quy định chi tiết điều này.

Bốn, về Điều 15, điều kiện, tiêu chuẩn và hình thức tuyển chọn, tuyển dụng, tại Khoản 2 quy định về hình thức tuyển chọn, tuyển dụng được thiết kế thành 2 điểm. Điểm a quy định về hình thức xét tuyển, Điểm b quy định về hình thức thi tuyển. Trong khi đó Điểm b, Khoản 2 được quy định như sau, việc thực hiện thi tuyển đối với các đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 14 là công dân tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc tại các cơ sở giáo dục đào tạo thì được tuyển dụng thông qua xét tuyển. Việc quy định đối tượng xét tuyển trong nội hàm của quy định về thi tuyển như trên là chưa phù hợp và chưa khoa học. Để đảm bảo nội hàm quy định của 2 khoản này, giống như quan điểm của đại biểu Nguyễn Thị Bích Nhiệm đoàn Yên Bái, đó là chỉ ưu tiên đối tượng tốt nghiệp đại học xếp loại giỏi và loại xuất sắc trở lên thì mới được ưu tiên xét tuyển. Những đối tượng khác như trung cấp, sơ cấp và cao đẳng dù giỏi đến mấy cũng phải thông qua thi tuyển mà không được xét tuyển. Vì vậy, tôi đề nghị sửa lại Khoản 2, Điều 15 như sau: "Thực hiện xét tuyển đối với các đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 14 của luật này, công dân tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc lại cơ sở giáo dục đại học".

b. Thực hiện thi tuyển đối với các đối tượng quy định tại Khoản 3 của Điều 14 dự thảo luật này. Tương tự như vậy, tôi đề nghị sửa lại Khoản 2 của Điều 30 như sau:

a. Thực hiện xét tuyển đối với đối tượng quy định tại Khoản 1, 2 của Điều 29 luật này và công dân tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc tại các cơ sở giáo dục đại học.

b. Thực hiện thi tuyển đối với các đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 29.

Năm, về tuổi phục vụ tại ngũ quy định tại Khoản 2, Điều 17 tôi hoàn toàn tán thành với quy định về hạn tuổi phục vụ tại ngũ như trong dự thảo luật trình Quốc hội với sự phân tích như các đại biểu phát biểu trước tôi.

Về quy định kéo dài độ tuổi phục vụ tại ngũ tại Khoản 4, Điều 17 thì tôi xin có ý kiến như sau. Với vai trò và vị trí là đại diện cho thanh niên trong Quốc hội, với tốc độ và trình độ phát triển kinh tế như hiện nay và ảnh hưởng mặt trái của nền kinh tế thị trường thì thanh niên trong thời đại hiện nay để kiếm được việc làm là rất khó khăn. Theo như số liệu thống kê mới nhất của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hiện nay có khoảng 200.000 thanh niên, sinh viên, học sinh ra trường và không có việc làm, trong số những thanh niên, sinh viên ra trường có việc làm thì không ít những thanh niên, sinh viên này làm việc trái với chuyên ngành đạo tạo trình độ chuyên môn của mình khi học thời đại học và cao đẳng. Vì vậy, nếu luật này và các luật khác sau này mà Quốc hội ban hành cứ kéo dài độ tuổi lao động cho những đối tượng mà chúng ta cho rằng đặc thù, đặc biệt thì sẽ làm hạn chế, làm giảm đi cơ hội để thanh niên chúng tôi được làm việc và được cống hiến cho đất nước. Vì vậy, tôi đề nghị bỏ Khoản 4, Điều 17 này. Trên đây là một số ý kiến của tôi, xin hết, xin cảm ơn Quốc hội.

Hoàng Văn Thượng - Cao Bằng

Kính thưa Chủ tọa,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin góp ý, tham gia dự án Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng. Trước hết tôi nhất trí sự cần thiết ban hành Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng để phù hợp với Hiến pháp theo quy định đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ với các quy định của các luật khác, khắc phục được những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn góp phần xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Đặc biệt là các chính sách, chế độ, đặc thù đối với quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng cho phù hợp với quy định của một số luật khác, như Luật nghĩa vụ quân sự. Luật sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam, Bộ luật lao động, Luật bảo hiểm xã hội, Luật viên chức.

Về lực lượng quân nhân chuyên nghiệp, chúng tôi thấy cũng khá đông. Hiện nay chiếm khoảng 31% quân số này. Riêng quân nhân chuyên nghiệp chiếm khoảng 28%, lực lượng này khá đông, ta nên thực sự quan tâm để có luật, đảm bảo các quyền lợi cũng như pháp nhân. Đi vào cụ thể tôi xin đóng góp một số vấn đề vào dự án luật như sau:

Một, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng. Điều 1, Điều 2 đề nghị bỏ Khoản 2, Điều 2 vì đối tượng điều chỉnh của dự án luật đã được xác định rõ ngay tại Điều 1 ở Khoản 1. Điều 2 cần bổ sung, làm rõ đối tượng áp dụng của luật là quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng tại các nhà máy, xí nghiệp quân đội là doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh. Cũng chỉ rõ đối tượng là lao động hợp đồng thì áp dụng theo quy định nào. Chúng tôi muốn rõ thêm vấn đề này, vì trong luật không nói về lực lượng lao động đối với các xí nghiệp quốc phòng.

Điều 17, thời hạn và hạn tuổi phục vụ tại ngũ của quân nhân chuyên nghiệp. Chúng tôi nhất trí hạn tuổi phục vụ tại ngũ cao nhất của quân nhân chuyên nghiệp theo cấp bậc quân hàm, nếu cấp úy thì quân nhân chuyên nghiệp cả nam và nữ đều 52 tuổi. Thiếu tá, trung tá quân nhân chuyên nghiệp nam 54 tuổi, nữ 54 tuổi. Cấp thượng tá chuyên nghiệp nam 56 tuổi và nữ 55 tuổi. Cơ bản tuổi như vậy chúng tôi thấy hợp lý và tương ứng với Luật sỹ quan.

Điều 23, chúng tôi thấy mấy điểm cần làm rõ thêm. Điều 23, điều kiện nghỉ hưu của quân nhân chuyên nghiệp. Khoản 1, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Theo tôi khoản này viết cho đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, đây Khoản 1 để trống. Khoản 2 là "trong trường hợp quân nhân chuyên nghiệp chưa đủ điều kiện nghỉ hưu quy định tại Khoản 1 điều này do thay đổi tổ chức, biên chế mà quân đội không còn nhu cầu bố trí, sử dụng. Nếu nam quân nhân chuyên nghiệp có đủ 25 năm, nữ quân nhân chuyên nghiệp có đủ 20 năm phục vụ trong quân đội trở lên thì được nghỉ hưu". Nếu đọc thì thấy bình thường không có gì vướng, nhưng phân tích một chút thì Khoản 2 điều này nếu quy định như vậy sẽ mở ra là nam, nữ quân nhân chuyên nghiệp sẽ được nghỉ hưu sớm hơn nhiều so với tuổi nghỉ hưu của luật định. Nếu như vậy 18-20 tuổi đi nghĩa vụ, sau đó đi học, nam nghỉ hưu dưới 45 tuổi, nữ dưới 40 tuổi, nghỉ như vậy quá sớm, không quy định tuổi đời trong Khoản 2 này, cũng không quy định thời gian đóng bảo hiểm nhưng vẫn được hưởng các chế độ, chính sách như quy định tại dự thảo luật là chưa phù hợp. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, chỉnh lý lại để đảm bảo chế độ, chính sách của nhà nước thật sự công bằng, đúng đối tượng. Do đó, tôi đề nghị bổ sung Khoản 2 là "trường hợp quân nhân chuyên nghiệp chưa đủ điều kiện nghỉ hưu quy định tại Khoản 1 điều này do thay đổi tổ chức biên chế mà quân đội không còn nhu cầu bố trí, sử dụng nếu cả nam và nữ đủ 50 tuổi trở lên và có đủ 20 năm đóng bảo hiểm xã hội trở lên mới được nghỉ hưu". Ta thấy bây giờ nghỉ hưu sớm, anh em lái xe, trợ lý quân khí, quân y, các trợ lý này thấy còn trẻ nếu về hưu vừa lãng phí cho quân đội và mất công đào tạo lại, anh em khi nghỉ hưu sớm không có việc làm. Luật này ghi như vậy nhưng dễ áp dụng, thực ra 25 năm công tác cả nam và nữ 20 nghỉ hưu rồi. Điều này tôi xin nói rõ thêm mấy ý như vậy.

Điều 34, điều kiện nghỉ hưu của công nhân, viên chức quốc phòng. Công nhân, viên chức quốc phòng nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí khi đủ điều kiện tuổi đời và thời gian đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội. Trường hợp công nhân, viên chức quốc phòng chưa đủ điều kiện nghỉ hưu quy định tại Khoản 1 điều này do thay đổi tổ chức biên chế mà quân đội không còn nhu cầu bố trí sử dụng nếu nam đủ 55 tuổi, nữ đủ 50 tuổi và có đủ 20 năm đóng bảo hiểm xã hội trở lên thì được nghỉ hưu. Trên đây cùng một dạng nhưng viên chức nếu đơn vị không cần dùng thì nam 55 tuổi và nữ 50 tuổi, tất nhiên đây là viên chức thì cũng phải cao hơn, theo tôi thấy cũng phải nghiên cứu lại thêm, bởi vì lại nâng nam lên tận 55 tuổi. Tôi xin hết ý kiến, cảm ơn Quốc hội.

Bùi Thị An - TP Hà Nội

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Về bản dự thảo luật này tôi thấy gần như có rất ít vấn đề để nói, tôi cơ bản nhất trí với Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Quốc phòng và An ninh về dự án Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng. Tôi đồng tình với một vài đại biểu phát biểu trước tôi, đặc biệt ý kiến của đại biểu Phan Văn Tường đoàn Thái Nguyên, tôi đồng tình với rất nhiều ý trong đó. Tôi cho rằng chuyện cần thiết phải ban hành luật này rất cần thiết, bởi vì phải nói thật như các đồng chí biết một lực lượng rất lớn gọi là quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng mà trong suốt cả chiều dài của đất nước các đồng chí có đóng góp rất lớn, chỗ nào có lực lượng vũ trang gọi là cầm súng cũng phải có các đồng chí, ở trong công xưởng, trong nhà máy, trong tất cả mọi nơi, tôi nghĩ có đóng góp rất lớn mà để cho chúng ta hôm nay ngồi ở giữa hội trường này tôi nghĩ không thể quên ơn các đồng chí được. Cho nên để ban hành luật này để xử lý những bất

cập trong giai đoạn vừa qua về mặt chế độ, các đồng chí có khi không dám kêu nhưng ta ở người ngoài ta lại phải thấy được vấn đề đấy để giải quyết, tôi cho đấy là sự cần thiết, là tính cần thiết của luật này. Ở đây tôi xin góp một vài ý và tôi xin nhấn mạnh một vài ý để thể hiện sự đồng tình.

Thứ nhất, Điều 10, Khoản 1, tôi đồng ý phân loại như vậy nhưng tôi rất đồng ý với ý kiến của đại biểu Tuyết Thanh ở Quảng Nam, tức là trình độ cao đẳng thì không nên để ở cao cấp, bởi vì như vậy sẽ rất khó, nếu cần thì các đồng chí có thể tạo điều kiện đồng chí học lên, chứ như thế hơi bất hợp lý.

Thứ hai, về tuổi nghỉ hưu, Điều 23, vấn đề này tôi có nói rất nhiều, ở đây không phải riêng với nữ mà cả với nam. Xin Quốc hội nghiên cứu để ta tận dụng chất xám, đào tạo để có người có chuyên môn sâu, như các cụ ta thường dậy là "nhất nghệ tinh" rất khó.

Năm 1970, ở thế kỷ trước ở Viện khoa học Việt Nam tiến sĩ cũng có, kỹ sư cũng có, khi nhập khẩu Hà Nội thì vô cùng khó khăn, tiêu chuẩn rất cao, nhưng đồng chí Nguyễn Văn Hiệu ra một lệnh là nhận một đồng chí Nguyễn Văn Hưng, đồng chí này là công nhân 7/7 của thủy tinh từ Thái Nguyên về, khi về một mình đồng chí Hưng cõng theo được 6 nhân khẩu nữa về Hà Nội, vì đồng chí xác định không có ông này thì tất cả những cán bộ nghiên cứu khác của vật lý, khoa học là không làm được, không ai dám tị nạnh. Chuyện này để thể hiện sự tôn trọng chuyên môn cao và "nhất nghệ tinh". Tôi đề nghị Quốc hội nghiên cứu trong lĩnh vực nào cũng thế, trong dân sự, trong quân đội. Tôi đề nghị các đồng chí hãy tận dụng những chất xám của họ, đừng để nghỉ sớm, tôi thấy rất tiếc và lãng phí.

Thứ ba, Điều 24, tôi rất mừng không thấy đụng gì đến vấn đề nữ, nam. Tôi cho rằng bên các đồng chí quốc phòng thực hiện bình đẳng giới rất tốt. Hạn tuổi cao nhất phục vụ trong ngạch dự bị của quân nhân chuyên nghiệp, cấp úy v.v... 54, 56, 57, không nói gì đến nam, nữ, không biết các đồng chí có cho nữ được như thế không? Nếu không thì viết như thế nào. Nếu như thế này thì tôi rất hoan nghênh quốc phòng.

Về chế độ trong Điều 36, 37, 38, 39, 40 tôi rất đồng ý, bởi lẽ ta nên nhìn toàn cục, có thể có những đồng chí công nhân viên chức quốc phòng ở chỗ này thì hơi thuận lợi, nhưng nhìn toàn cục là các đồng chí rất vất vả, cả trong thời bình. Tôi nghĩ có những chế độ ưu tiên cho các đồng chí, cho gia đình các đồng chí, tôi cho rằng rất thích hợp. Rất nhiều cử tri nói với tôi là riêng với lực lượng tham gia quân đội, những người phục vụ quốc phòng cử tri sẽ không tị, dù mọi người có được hưởng cao hơn cũng không có vấn đề gì, tôi nghĩ rằng không nên cào bằng. Bởi vì, trong quân đội có đặc thù riêng.

Cuối cùng, tôi rất mong luật này được nhanh chóng thông qua và sớm có hiệu lực để được thi hành. Xin trân trọng cảm ơn.

Trần Hữu Tuất - Nghệ An

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Về dự án Luật quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng cơ bản tôi nhất trí như dự thảo của Chính phủ và Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Quốc phòng và An ninh. Để góp phần hoàn thiện dự án luật, tôi xin tham gia một số ý kiến như sau.

Trước hết, tôi tán thành phải có Luật quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong tình hình hiện nay. Hiện nay Quân đội nhân dân Việt Nam được tổ chức biên chế bao gồm các đối tượng sau: Nhóm thứ nhất là sỹ quan, nhóm thứ hai là quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng, nhóm thứ ba là hạ sỹ quan và chiến sỹ. Nhóm đối tượng thứ nhất là sỹ quan chúng ta đã có Luật sỹ quan điều chỉnh.

Nhóm đối tượng thứ ba là hạ sỹ quan và chiến sỹ thực hiện nghĩa vụ quân sự đã có Luật nghĩa vụ quân sự điều chỉnh. Vì thế nhóm đối tượng là quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng cũng cần có luật điều chỉnh, vừa để phù hợp với tinh thần Hiến pháp 2013, vừa để phù hợp với các nhóm đối tượng trên.

Hiện nay công nhân, viên chức quốc phòng chiếm tỷ lệ 31% quân số trong tổng số toàn quân, trong đó quân nhân chuyên nghiệp chiếm 28,5%; công nhân, viên chức quốc phòng chiếm 2,5%. Vì thế gần 1/3 quân số toàn quân nằm ở đối tượng này chưa có luật điều chỉnh, nếu được Quốc hội thông qua quân đội ta sẽ có bộ luật hoàn chỉnh để điều chỉnh các nhóm đối tượng trên, từ đó góp phần xây dựng quân đội theo hướng cách mạng, chính quy, từng bước hiện đại. Luật ra đời cũng khắc phục được những bất cập trong tình hình hiện nay như tuổi đời phục vụ, chính sách tiền lương, chính sách nhà ở v.v...., giữ lại được nhiều đối tượng chuyên môn kỹ thuật cao, góp phần tránh lãng phí nguồn nhân lực trong quân đội hiện nay.

Về một số nội dung cụ thể: Tại Điều 7, quyền, nghĩa vụ của quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng; Tại Khoản 2, Điểm b có đề cập công nhân, viên chức quốc phòng phải chấp hành điều lệnh, điều lệ của quân đội nhân dân Việt Nam, theo tôi là không phù hợp, thiếu tính khả thi. Vì công nhân, viên chức quốc phòng họ không phải là quân nhân trong quân đội, họ là công nhân quốc phòng, đội ngũ này làm việc ở một số cơ quan, nhà máy, xí nghiệp trực tiếp sản xuất, sửa chữa, bảo quản, vũ khí, trang bị. Nếu họ là viên chức quốc phòng thì làm việc tại cơ quan, xí nghiệp, cơ sở sản xuất, nghiên cứu, đào tạo, y tế, văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao. Hai đối tượng trên ngoài thời gian làm việc 8h tại các cơ quan, xí nghiệp, nhà máy, thời gian còn lại họ sống cùng với gia đình, họ không thường xuyên có mặt 24/24 giờ để thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện như các đối tượng khác. Vì thế họ phải chấp hành điều lệnh của quân đội là không phù hợp. Theo đó, cũng cần bổ sung những việc công nhân quốc phòng không được làm tại Điều 8 cho phù hợp.

Thứ hai, tại Điều 14 đối tượng tuyển chọn, tuyển dụng. Tại Khoản 1 có nêu sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam khi chức vụ đảm nhiệm không còn nhu cầu bố trí sĩ quan có nguyện vọng và đủ điều kiện thì được xét chuyển sang quân nhân chuyên nghiệp, tôi rất phân vân điều này, nhất là tính khả thi. Tôi hiểu nếu sĩ quan không có nguyện vọng thì vẫn ở lại đội ngũ sỹ quan để tiếp tục công tác. Mặc dù sĩ quan không có nhu cầu bố trí, đã đủ điều kiện để xét chuyển bố trí sang quân nhân chuyên nghiệp. Vì hiện nay tâm trạng của họ gần như tuyệt đại đa số muốn ở lại đội ngũ sỹ quan để tiếp tục công tác, đủ tuổi để được nghỉ hưu. Vì thế khi muốn chuyển sỹ quan sang quân nhân chuyên nghiệp phải loại trừ nguyện vọng của sỹ quan mới thực thi. Theo đó, khoản này được sửa lại như sau: Sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam khi chức vụ đảm nhiệm không còn nhu cầu bố trí sỹ quan và đủ điều kiện thì được xét chuyển sang quân nhân chuyên nghiệp.

Tại Điều 14 chúng tôi cũng đề nghị bổ sung Khoản 2 sau Khoản 1 đó là: Quân nhân chuyên nghiệp có đủ điều kiện và tiêu chuẩn khi vị trí, nhu cầu chức danh sỹ quan còn thiếu so với biên chế được xét chuyển từ quân nhân chuyên nghiệp lên sỹ quan. Điều này vừa khắc phục các vị trí chức danh sỹ quan còn thiếu. Bổ sung kịp thời, đồng thời khuyến khích động viên anh em quân nhân chuyên nghiệp phấn đấu vươn lên trở thành sỹ quan phục vụ lâu dài trong quân đội. Thực tế hàng năm quân đội ta cũng đã xét chuyển từ quân nhân chuyên nghiệp lên sỹ quan. Số được xét chuyển vừa qua hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, bản thân anh em rất phấn khởi. Vì thế, tôi đề nghị bổ sung nội dung này vào dự án luật.

Thứ ba, tại Điều 14, Điều 29 tuyển chọn quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng, tôi thấy có nội dung còn trùng lặp. Đề nghị Ban soạn thảo nên cần quy định cụ thể tuyển chọn, tuyển dụng và điều kiện tuyển chọn, tuyển dụng cho xứng đối tượng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng để làm cơ sở tuyển chọn, tuyển dụng sau này được quản lý thống nhất trong toàn quân.

Thứ tư, về chế độ tiền lương, phụ cấp của quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng. Tôi là người trong cuộc, tôi thấy lương của quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng hiện nay còn thấp, còn nhiều bất cập, nhiều thang bảng lương, điều kiện cuộc sống của nhiều người thuộc nhóm này còn rất nhiều khó khăn, anh chị em rất tâm tư. Vì thế, cùng với việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, tôi đề nghị cần nghiên cứu thể hiện rõ hơn về nguyên tắc xây dựng bảng lương cho từng đối tượng và bổ sung quy định về phụ cấp trách nhiệm đối với quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng. Vì quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng được giao những nhiệm vụ nhất định và bản thân họ cũng phải chịu trách nhiệm về những nhiệm vụ được giao trước đơn vị và người chỉ huy cấp trên. Trong khi họ không có phụ cấp trách nhiệm là không công bằng.

Năm, về quân hàm quân nhân chuyên nghiệp, tôi thống nhất như dự thảo của Chính phủ và thẩm tra của Ủy ban Quốc phòng và An ninh là từ thiếu úy đến thiếu tá, thượng tá quân nhân chuyên nghiệp là phù hợp vì đây là lực lượng chuyên môn kỹ thuật. Ngoài ra, tôi đề nghị Ban soạn thảo giải thích bổ sung thêm một số từ ngữ như tuyển dụng, tuyển chọn, xếp loại, nâng loại. Trên đây là một số ý kiến tôi tham gia. Xin cảm ơn Quốc hội.

Trương Minh Hoàng - Cà Mau

Kính thưa Quốc hội,

Đóng góp vào dự thảo luật, tôi xin tham gia đóng góp một số ý kiến cụ thể như sau:

Thứ nhất, tại Điều 3 về vị trí, chức năng, nhiệm vụ của quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng tại Điểm b, Khoản 1 của điều này có đoạn "đảm bảo cho công nhân lãnh đạo, chỉ huy, quản lý và trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu thực hiện các nhiệm vụ khác của quân đội nhân dân Việt Nam". Tương tự như vậy ở một số điểm tôi thấy quy định khái niệm, nhiệm vụ khác, tôi rất mong nên cụ thể bởi vì chúng ta nêu nhiệm vụ khác mà không rõ thì khi đi làm nhiệm vụ bị thương tích, tai nạn v.v... thì việc tính chế độ sẽ rất khó khăn, nếu đây thuộc nhiệm vụ bí mật quốc phòng. Tôi đề nghị phải liệt kê chi tiết do Bộ Quốc phòng quy định hoặc Chính phủ quy định thì rõ hơn để đảm bảo thực thi pháp luật.

Thứ hai, Điều 7 về quyền và nghĩa vụ của quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng, đề nghị Ban soạn thảo nên nghiên cứu để quy định rõ hơn, cụ thể hơn. Nếu quy định chung chung như thế này tôi cho rằng cũng rất khó. Ví dụ, Điểm a, Khoản 1 có quy định "Được đảm bảo quyền của công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có quyền .v.v...". Quy định như vậy thì tôi cho rằng sẽ không đảm bảo, bởi vì nếu như nói chỉ có đảm bảo quyền của công dân như vậy thì quyền con người như thế nào, nếu chúng ta quy định nói như thế này thì vừa không đảm bảo gọn mà vừa lấn cấn giữa các hoạt động khác. Bởi vì quyền công dân, quyền con người là đương nhiên đã được hiến định cho nên không nên đưa vào dự án luật này án luật này chúng ta nên nêu lên vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn riêng cho quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng thì nó có đặc thù riêng thì mới thành luật riêng cho đối tượng này, như vậy hợp lý hơn. Nếu như

chúng ta liệt kê chi tiết như thế này vừa không đảm bảo mà còn rất khó, nhiều điểm khác chúng tôi thấy theo dạng liệt kê thì chúng tôi chưa thực sự hài lòng.

Vấn đề thứ ba, ví dụ cũng liệt kê ở quy định những việc không được làm thì hai đại biểu trước tôi cũng đã phân tích. Ví dụ, liệt kê hàng loạt những việc không được làm là theo như quy định của pháp luật cán bộ công chức, viên chức là những việc này là đương nhiên nhưng nếu liệt kê như thế này thì còn phải thực hiện luật khác, ví dụ như Luật tài nguyên, môi trường, tất cả các luật khác có liên quan thì cũng phải thực thi, nếu liệt kê bằng cách như thế này thì vừa rườm rà, không đảm bảo, thực thi khó. Như vậy, nếu như chúng ta phải nêu thì về hành vi phải cấm, ví dụ có thể chúng ta nêu hành vi bị cấm là nghiêm cấm không được tiết lộ bí mật quốc phòng an ninh hay có thể nhân viên quốc phòng, công nhân quốc phòng được giao nhiệm vụ về mật mã, những yếu tố về kỹ thuật có trình độ công nghệ cao thì không được tiết lộ bí mật, mật mã hay trang thiết bị kỹ thuật những thông tin, tài liệu có liên quan thì chúng tôi nghĩ những hành vi nghiêm cấm thì nêu những hành vi chi tiết, cụ thể hơn mà thuộc lĩnh vực của quốc phòng, đặc biệt những lĩnh vực thuộc bí mật quốc phòng thì chúng ta cũng phải liệt kê để những hành vi nghiêm cấm đó cụ thể khi đối tượng đọc luật này thì người ta thực hiện được.

Vấn đề thứ tư, chúng tôi thấy rằng xung quanh tuyển chọn, tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng, trong quy định này cần cụ thể hóa từng điều ra để khi thực hiện thì sẽ dễ hơn, ở trong này ví dụ như Điều 14, Điều 15, Điều 29, Điều 30. Như Điều 14 dẫn chiếu qua Điều 15, sau đó Điều 15 lại dẫn chiếu ngược Điều 14. Tương tự Điều 29 dẫn chiếu qua Điều 30, Điều 30 lại dẫn chiếu qua Điều 29. Tôi nghĩ, chúng ta nên quy định tiêu chuẩn, điều kiện tuyển chọn là một điều riêng, sau đó chúng ta mới nêu hình thức. Hình thức là tuyển chọn thẳng và qua thi tuyển. Chúng ta nêu như vậy đọc dự thảo văn bản luật rất dễ áp dụng và thực thi hiệu quả sẽ cao hơn.

Vấn đề thứ năm, tôi đánh giá cao việc từ sau phiên họp của Quốc hội vừa rồi sau đó đã được chuẩn bị, đến thời điểm này tôi cho rằng chuẩn bị rất công phu, sự cần thiết, quan điểm đánh giá với kết quả như vậy rất cao. Song từ chiều tới giờ qua các ý kiến đóng góp tôi rất lo. Tôi kiến nghị Ban soạn thảo nên nghiên cứu, cân nhắc kỹ xem các yếu tố, đặc biệt là các đồng chí nằm trong lực lượng vũ trang nhân dân. Hiện nay nhiều ý kiến phát biểu chúng ta thấy còn khác nhau. Nếu Ban soạn thảo thấy chưa đảm bảo chín muồi thì có thể đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc Quốc hội xem xét dời lại thời điểm để chuẩn bị cho tốt hơn, có thể thông qua ở kỳ họp thứ 11. Nhưng đương nhiên việc có hiệu lực thi hành vẫn giữ như bây giờ. Nếu như vậy chúng ta vừa chuẩn bị đầy đủ, bớt tính bất hợp lý như trong dự thảo luật và không có gì là mất thời gian hiệu lực thi hành. Nghĩa là chúng ta vẫn chuẩn bị cho tốt từ đây đến tháng 3, sau đó dành một buổi để thông qua, chắc chắn chuẩn bị các văn bản hướng dẫn thực thi, nếu có điều nào giao cho Chính phủ, điều nào giao cho Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thì chúng ta chuẩn bị cho đầy đủ, đến 1/7/2016 vẫn có hiệu lực thi hành. Tôi nghĩ nếu chuẩn bị như vậy bộ luật này sẽ tròn trịa và đảm bảo khi đưa ra giảm bớt dư luận, giảm bớt tâm tư, tình cảm của anh em trong lực lượng vũ trang. Tôi xin hết ý kiến. Xin cảm ơn Quốc hội.

Lê Thị Nguyệt - Vĩnh Phúc

Kính thưa Quốc hội,

Tôi cơ bản nhất trí với Tờ trình của Chính phủ và Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Quốc phòng và An ninh về sự cần thiết ban hành Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng. Tuy nhiên, chúng tôi xin tiếp tục góp ý thêm một số vấn đề trong dự thảo luật như sau:

Thứ nhất về nguyến tắc chung, cần căn cứ vào vị trí, chức năng, nhiệm vụ của quân nhân chuyên nghiệp trong dự thảo luật này với vị trí, chức năng, nhiệm vụ của sĩ quan được quy định trong Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam, từ đó quy định chế độ, chính sách cho quân nhân chuyên nghiệp trong vấn đề tiền lương, phụ cấp nhà ở, nghỉ hưu chăm sóc sức khỏe cho phù hợp, theo đó các chính sách, chế độ của quân nhân chuyên nghiệp có thể điều chỉnh thêm một bước nhưng không thể ngang bằng về lương phụ cấp cũng như các chế độ, chính sách khác của sĩ quan quân đội nhân dân. Đối với công nhân, viên chức quốc phòng các chế độ, chính sách cần bảo đảm tuân thủ các quy định của Bộ luật lao động, Luật viên chức và được hưởng phụ cấp khi làm việc trong lĩnh vực, ngành nghề có tính chất hoạt động đặc thù quân sự. Việc thực hiện các nguyên tắc này làm giảm bớt các mâu thuẫn trong điều chỉnh các chính sách, chế độ của quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng được quy định trong dự thảo luật với Luật bảo hiểm xã hội, Bộ luật lao động, Luật viên chức, Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam.

Thứ hai về nội dung cụ thể một số điều khoản.

Một là thời hạn và hạn tuổi phục vụ tại ngũ của quân nhân chuyên nghiệp ở Khoản 1 và Khoản 2, Điều 17 dự thảo luật quy định nâng độ tuổi phục vụ cao nhất cho quân nhân chuyên nghiệp đối với nam là 56 tuổi, nữ 55 tuổi, cấp bậc quân hàm cao nhất là thượng tá.

Tôi tán thành với quy định trong dự thảo và các lý do đã nêu trong Tờ trình của Chính phủ việc nâng tuổi như vậy sẽ phù hợp với mức lương, cấp bậc quân hàm cao nhất của đa số quân nhân chuyên nghiệp trước khi nghỉ hưu, đảm bảo quyền lợi về bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội năm 2014.

Khoản 3, Điều 17 quy định hạn tuổi phục vụ tại ngũ cao nhất của quân nhân chuyên nghiệp đảm bảo các chức danh chiến đấu viên đặc công, thợ lặn, tiêu binh, danh dự, vận động viên thể dục thể thao là 35 tuổi, làm nhiệm vụ trên tàu ngầm, xe tăng, thiết giáp là 40, tôi cho rằng đây là nhóm lao động làm ngành nghề đặc thù nên cần có chính sách riêng khác với các nhóm quân nhân chuyên nghiệp thông thường, nhưng cần được xem xét trên quan điểm tách biệt giữa tuổi nghề và tuổi nghỉ hưu để có thể điều chỉnh chính sách nghỉ hưu của nhóm này cho phù hợp với những quân nhân chuyên nghiệp đã hết tuổi, đã hết thời hạn phục vụ trong quân ngũ có thể bố trí đào tạo để bồi dưỡng đảm bảo các chức danh khác phù hợp với yêu cầu quân đội.

Tuy nhiên, giải quyết nghỉ hưu cho các nhóm đối tượng này khi đảm bảo đủ 2 điều kiện suy giảm khả năng lao động từ 61% trở nên có đủ ít nhất 15 năm liên tục làm chức danh như trên, trong quân đội điều này đảm bảo đồng bộ về chính sách, chế độ với những người lao động làm nghề công việc nặng nhọc, độc hai, nguy hiểm hoặc đặc biệt độc hai, nguy hiểm hiện nay. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực của quân đội cũng như sử dụng hiệu quả triệt để hơn về một quân nhân vẫn còn sức khỏe tốt mặc dù không làm ở tàu ngầm, xe tăng, thiết giáp, thợ lặn nhưng vẫn còn sức khỏe tốt, mặc dù không làm ở tàu ngầm, xe tăng, thiết giáp, thợ nặn nhưng vẫn có đủ khả năng tham gia lao động bình thường thì nghỉ hưu sớm ở độ tuổi 35 hoặc 40 tuổi cũng lãng phí nguồn lao động cho xã hội, hoặc có nâng tuổi 40 hoặc 45 xem xét cho nghỉ hưu như phân tích của đại biểu Phan Văn Tường.

Khoản 4, Điều 17, dự thảo luật đề nghị bỏ tiêu chí "được cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu giỏi để xem xét kéo dài tuổi phục vụ tại ngũ thêm 5 năm" vì quy định này không đúng với Điều 187 của Bộ luật lao động. Về người lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao có thể nghỉ hưu ở độ tuổi cao hơn, người có trình độ chuyên môn cao

cần được xem xét qua tiêu chí bằng cấp, chuyên môn kỹ thuật, tay nghề, bậc nghề kỹ thuật cao nhưng không quá 5 năm.

Hai, về điều kiện nghỉ hưu của quân nhân chuyên nghiệp Điều 23. Tôi cho rằng Điều 23 dự thảo luật quy định về điều kiện nghỉ hưu của quân nhân chuyên nghiệp phải đảm bảo 2 tiêu chí.

Thứ nhất là phải đủ thời gian đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của Điều 54, Luật bảo hiểm xã hội năm 2014, ít nhất là 20 năm đóng bảo hiểm xã hội đối với nhóm lao động bình thường và trường hợp đặc biệt là 15 năm đóng bảo hiểm xã hội, phải đủ tuổi được nghỉ hưu. Do vậy, nếu dự thảo quy định như ở Điều 23, Khoản 2 thì về cơ bản đủ điều kiện với thời gian đóng bảo hiểm xã hội, nam đủ 25 năm, nữ đủ 20 năm phục vụ trong quân đội thì cơ bản cơ bản có đủ 20 năm đóng bảo hiểm xã hội, nhưng chưa rõ về tiêu chí đủ tuổi nghỉ hưu.

Tôi cho rằng quân nhân chuyên nghiệp có thể về hưu sớm 5 năm so với hạn tuổi phục vụ cao nhất của quân nhân chuyên nghiệp khi quân đội có nhu cầu tinh giản biên chế nhưng không nên mở rộng quá vì mục đích của dự thảo luật là để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng, không để lãng phí nguồn nhân lực quân đội nên tăng hạn tuổi, tăng cấp bậc quân hàm cao nhất cho quân nhân chuyên nghiệp, nhưng đến khi nghỉ hưu lại cho nghỉ hưu ở độ tuổi sớm quá thì cũng có mâu thuẫn. Đề nghị bổ sung tiêu chí được nghỉ hưu sớm 5 năm so với hạn tuổi phục vụ cao nhất của quân nhân chuyên nghiệp khi quân đội có nhu cầu tinh giản biên chế vào Khoản 2, Điều 23 của dự thảo.

Ba, về hạn tuổi phục vụ của công nhân viên chức quốc phòng và điều kiện nghỉ hưu ở Điều 31 và 34. Tôi tán thành với quy định trong dự thảo luật vì đã phù hợp với các điều kiện tuổi nghỉ hưu. Điều kiện nghỉ hưu theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội năm 2014 và quy định của Bộ luật lao động, Điều 55 và 60. Tuy nhiên, do việc tinh giảm biên chế trong quân đội nên khi thực hiện chính sách này ngân sách nhà nước cần có kinh phí để hỗ trợ quỹ bảo hiểm xã hội do về hưu sớm trước tuổi quy định nam 60 và nữ 55, nhưng không bị trừ lương hưu do nghỉ trước tuổi theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội.

Bốn, về tiền lương, phụ cấp, nhà ở, điều kiện thực hiện nhiệm vụ đối với quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng, Điều 36. Cần rà soát lại các nội dung này cho đồng bộ với Bộ luật lao động, Luật viên chức và Luật sĩ quan quân đội nhân dân. Theo tôi, cần tách thành 2 khoản hoặc 2 điều riêng về chính sách tiền lương, phụ cấp, nhà ở, điều kiện thực hiện nhiệm vụ đối với quân nhân chuyên nghiệp và một điều riêng quy định về công nhân, viên chức quốc phòng. Về nguyên tắc nên đảm bảo tuân thủ chính sách pháp luật hiện hành, Bộ luật lao động, Luật viên chức và cần được xem xét, điều chỉnh hợp lý với chính sách, chế độ của sỹ quan theo Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam. Với chính sách chế độ của quân nhân chuyên nghiệp cần được điều chỉnh thêm một bước nhưng cân nhắc không nên quy định sỹ quan quân đội có chính sách, chế độ gì thì quân nhân chuyên nghiệp cũng có như ở Điều 36 của dự thảo luật, như chế độ nhà ở, để đảm bảo tính khả thi, còn khác như thế nào thì đề nghị Ban soạn thảo cần cân nhắc quy định cho phù hợp với thực tiễn và tương thích với các luật khác.

Đối với công nhân, viên chức quốc phòng các chính sách, chế độ tiền lương, phụ cấp và các hỗ trợ khác cần tuân thủ đúng quy định của Bộ luật lao động, Luật viên chức và Luật nhà ở. Việc giải quyết chính sách về chế độ cho quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng về tiền lương, phụ cấp phải được xem xét tổng thể trong quá trình thực hiện đề án cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội và người có công.

Năm, Điều 38 chăm sóc sức khỏe quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng và thân nhân, đề nghị bỏ đối tượng công nhân, viên chức quốc phòng tại

Khoản 2, Điều 39 vì trái với quy định của Khoản 6, Điều 1 Luật bảo hiểm y tế (sửa đổi, bổ sung) có hiệu lực từ ngày 1 tháng 5 năm 2015. Xin hết.

Đặng Đình Luyến - Khánh Hòa

Kính thưa Quốc hội,

Trước hết, tôi nhất trí với nhiều nội dung của dự thảo luật và tán thành cáo với Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Quốc phòng và An ninh. Sau đây tôi xin tham gia một số ý kiến về dự thảo luật.

Thứ nhất, Điều 14, Điều 15 và Điều 29, Điều 30 của dự thảo luật quy định về điều kiện, tiêu chuẩn và hình thức tuyển chọn của quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng.

Về Điều 15 và Điều 30, chúng tôi đồng tình cần phải có điều quy định về tiêu chuẩn cũng như hình thức tuyển chọn các đối tượng này. Tuy nhiên về từng nội dung cụ thể cũng cần phải có những cân nhắc.

Một, điều kiện tiêu chuẩn tuyển chọn. Đọc trong Điều 15 hay Điều 30, điều kiện khi quân đội nhân dân Việt Nam có nhu cầu, tôi nghĩ điều kiện này cũng không nên quy định. Vì điều này khi có nhu cầu chúng ta sẽ tuyển dụng và trong tất cả các lĩnh vực khác cũng không ghi một điều kiện tương tự này. Việc này là việc đương nhiên, khi có nhu cầu hoặc có biên chế, chỉ tiêu chúng ta tuyển chọn. Chúng tôi đề nghị không nên đưa việc này vào.

Đề nghị về tiêu chuẩn để tuyển chọn cần phải quy định cụ thể hơn và nói rõ ràng hơn, quy định như trong dự thảo luật thực ra thấy có những quy định phải nghiêm. Ví dụ, Điểm b, Khoản 1, Điều 15 quy định tiêu chuẩn: Là công dân Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và thường trú trên lãnh thổ Việt Nam. Nếu quy định như thế này thì tất cả mọi công dân từ người nhỏ đến người lớn đều nằm trong đối tượng này thì không có ý nghĩa gì, mà chúng ta phải quy định là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có năng lực, hành vi dân sự đầy đủ thì đã khoanh lại là người từ 18 tuổi trở lên và loại những trường hợp như người hạn chế năng lực hành vi dân sự và một số đối tượng khác thì đề nghị phải bổ sung như thế thì mới có ý nghĩa.

Điểm d là có trình độ chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu của quân đội nhân dân. Đề nghị chỗ này phải xem lại vì điều kiện này rất chung chung cho mọi đối tượng và không có ý nghĩa. Chúng tôi đề nghị phân loại và điều kiện chung nên quy định là có trình độ chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu của chức danh, vị trí cần được tuyển dụng. Như vậy, nó phù hợp với từng vị trí việc làm hay chức danh người cần tuyển dụng thì nó sát với thực tiễn hơn. Chúng tôi đề nghị cần phải quy định cụ thể, ví dụ tuyển chọn vào làm viên chức trong bệnh viện đối với bác sỹ phải có trình độ từ đại học trở lên thì mới cụ thể về tiêu chuẩn này.

Về hình thức tuyển chọn, trong dự thảo luật quy định 2 hình thức. Một là tuyển chọn thông qua xét tuyển và thi tuyển, chúng tôi đồng tình với 2 hình thức này nhưng cụ thể thì chúng tôi cảm thấy hình thức xét chọn quy định ở Khoản 1, 2 của Điều 14 rất rộng, trong đó việc thi tuyển rất hẹp. Chúng tôi đề nghị chỗ này cần phải xem lại, theo chúng tôi nên ưu tiên cho việc thi tuyển nhiều hơn, còn đối với hạ sỹ quan, binh sỹ hết thời hạn phục vụ thì cần phải thi tuyển nhưng chúng ta đưa thêm điểm cộng cho trường hợp này.

Đối với công nhân viên chức không còn làm nhiệm vụ này muốn trở thành quân nhân chuyên nghiệp thì phải thi tuyển và phải có điểm cộng cho trường hợp này. Chúng tôi đề nghị Điều 15 và Điều 30 nên cơ cấu lại theo hướng ưu tiên cho việc thi tuyển nhiều

hơn. Thi tuyển như vậy thì đảm bảo tính khách quan hơn và chọn được người tài năng, đức độ tốt hơn.

Vấn đề thứ hai là cấp bậc quân hàm của quân nhân chuyên nghiệp quy định tại Điều 16, chúng tôi nhất trí cao với quy định của dự thảo ở Điều 16 là quân hàm thiếu úy lên tới thượng tá như quy định trong dự thảo luật. Bởi vì, quy định này đã thể hiện sự kế thừa hợp lý của quy định pháp luật hiện hành và bảo đảm tính ổn định trong đội ngũ quân nhân chuyên nghiệp cũng như quân hàm và nó tương quan với quy định trong Luật sĩ quan với các cấp bậc của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong công an nhân dân hoặc đảm bảo mối quan hệ hài hòa giữa các lực lượng là sĩ quan quy định trong Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam là cấp chỉ huy lãnh đạo với quân nhân chuyên nghiệp là bộ phận phục vụ, tán thành với quy định Điều 16.

Vấn đề thứ ba về chế độ, chính sách của quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng. Tôi đồng tình cao với nhiều quy định trong này, tuy nhiên chúng tôi thấy khi rà soát lại thấy có nhiều quy định sao chép lại các luật khác. Ví dụ Luật bảo hiểm xã hội, Luật bảo hiểm y tế, trong đó có những quy định về chế độ bảo hiểm, chế độ bảo hiểm y tế đã được quy định rồi chúng ta lại sao chép vào đây nên thấy trùng lặp. Hay về vấn đề nhà ở, trong này có quy định về đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội, nhà ở công vụ. Trong Luật nhà ở năm 2014 được Quốc hội thông qua đã quy định về chế độ, chính sách đối với quân nhân chuyên nghiệp rồi, hay Luật cư trú, trong đó có quy định về vấn đề cư trú, đăng ký hộ khẩu thường trú của quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng rồi. Tôi thấy cần rà soát các quy định của luật hiện hành xem cái gì đã quy định rồi thì không nên đưa vào trong luật này. Trong luật này chúng ta chỉ quy định những gì chưa có, còn luật khác đã có rồi chỉ cần câu viện dẫn là "thực hiện các chế độ, chính sách được quy định trong luật hiện hành" là đủ.

Vấn đề về khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong luật này chưa thấy đề cập vấn đề này, chúng tôi nghĩ đây là một trong những quyền cơ bản của công dân được quy định tại Điều 30 của Hiến pháp. Chúng tôi đề nghị nên nghiên cứu để bổ sung quy định về vấn đề khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Vì lĩnh vực này khác với giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực hành chính và lĩnh vực khác. Do đó, chúng tôi thấy giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực này có đặc thù riêng. Chúng tôi đề nghị nên bổ sung một số quy định về vấn đề này. Tôi xin có một số ý kiến như vậy. Xin cảm ơn Quốc hội.

Ngô Minh Tiến - Bắc Giang

Kính thưa Quốc hội,

Trước hết, tôi cơ bản nhất trí với Tờ trình của Chính phủ, Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Quốc phòng và an ninh của Quốc hội và dự kiến giải trình, tiếp thu của Ban soạn thảo. Việc ban hành Luật quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng là phù hợp với Hiến pháp năm 2013, tạo địa vị pháp lý cần thiết cho đội ngũ quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng, một lực lượng đông đảo chiếm tới 1/3 tổng biên chế của Quân đội nhân dân Việt Nam. Góp phần xây dựng quân đội theo hướng cách mạng chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại. Để góp phần hoàn thiện dự thảo luật tôi xin tham gia vào một số vấn đề cụ thể như sau.

Một là về phạm vi điều chỉnh của đối tượng áp dụng, tôi nhất trí với phạm vi điều chỉnh được quy định tại Điều 1 của dự thảo luật. Riêng về đối tượng áp dụng, tôi thống nhất như một số đại biểu trước đã phát biểu và dự kiến tiếp thu của Ban soạn thảo bỏ Khoản 2, Điều 2, chỉ giữ lại Khoản 1 như vậy đầy đủ.

Hai là vị trí chức năng, quyền hạn, nghĩa vụ của quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng. Tại Điều 3 của dự thảo luật có hai khoản quy định rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ của quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng. Tôi cơ bản nhất trí như dự thảo. Tuy nhiên, để phân biệt rõ giữa quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng, tôi đề nghị bổ sung tiêu chuẩn về sức khỏe và xác định rõ chế độ tuyển dụng vào việc tổ chức biên chế của Quân đội nhân dân Việt Nam. Theo đó Điểm a, Khoản 2 viết lại như sau: Công nhân và viên chức quốc phòng là công dân Việt Nam có sức khỏe, trình độ chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ, tự nguyện phục vụ và được tuyển dụng vào tổ chức biên chế của Quân đội nhân dân Việt Nam. Bổ sung như vậy cho đầy đủ và cũng dễ để phân biệt giữa quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên chức quốc phòng, trong đó quân nhân chuyên nghiệp được tuyển chọn để phục vụ theo chế độ tự nguyện, còn công nhân viên chức quốc phòng được tuyển dụng phục vụ trong quân đội theo chế độ tuyển dụng. Quyền và nghĩa vụ của quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng được quy định tại Điều 7 của dự thảo luật. Theo tôi, viết như dự thảo chưa rõ, vì quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng là những đối tượng khác nhau, có vị trí chức năng, nhiệm vụ khác nhau. Do đó, việc quy định quyền và nghĩa vụ cũng phải khác nhau. Tuy nhiên, Khoản 2 quy định nghĩa vụ chung của quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng gồm có 5 điểm, từ Điểm a đến Điểm đ có hai điểm tôi cho chưa phù hợp cần phải chỉnh lý.

Ví dụ như ở Điểm b, Khoản 2, Điều 7 ghi: Chấp hành nghiêm đường lối chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước, điều lệnh, điều lệ của Quân đội nhân dân Việt Nam và Điểm c ghi: Tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh cấp trên, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh bảo vệ độc lập chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Nhân dân, Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao và thực hiện nghĩa vụ quốc tế. Quy định như vậy chỉ phù hợp với đối tượng là quân nhân chuyên nghiệp chứ không phù hợp với đối tượng là công nhân, viên chức quốc phòng. Vì quân nhân chuyên nghiệp thì thực hiện theo điều lệnh, điều lệ của quân đội và có nhiệm vụ phục vụ bảo đảm cho lãnh đạo chỉ huy và sẵn sàng chiến đấu. Còn đối với công nhân, viên chức quốc phòng thì thực hiện theo Luật lao động và Luật viên chức, chủ yếu lao động, công tác ở các nhà máy, xí nghiệp, cho nên không có chức năng làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu. Tôi đề nghị rà soát những quyền và nghĩa vụ phù hợp với vị trí, chức năng, nhiệm vụ của từng đối tượng cho phù hợp theo từng nhóm đúng với Điều 3 của dự thảo luật.

Thứ ba, về tuyển chọn, tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng, Điều 9, dự thảo luật đã nêu 4 nguyên tắc cơ bản của việc tuyển chọn, tuyển dụng. Trong đó, Điều 14, 15 của Chương II, Điều 29, 30 của Chương III quy định rõ về đối tượng điều kiện tuyển chọn quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng. Tôi đề nghị nên nghiên cứu quy định cụ thể theo hướng: Một điều quy định về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, hình thức tuyển chọn vào biên chế, vào chức năng quân nhân chuyên nghiệp. Một điều quy định về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, hình thức tuyển dụng vào biên chế công nhân quốc phòng. Một điều quy định về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, hình thức tuyển dụng vào biên chế viên chức quốc phòng.

Bốn là về xếp loại, nâng loại, chuyển vị trí chức danh quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng như quy định tại Điều 10 của dự thảo luật. Theo tôi còn chung chung. Tôi đề nghị tách Điều 10 thành 3 điều riêng biệt cho từng nhóm đối tượng sao cho phù hợp với tổ chức biên chế của quân đội nhân dân Việt Nam. Với vị trí lao động việc làm của công nhân, viên chức quốc phòng bảo đảm vừa phù hợp với luật này,

đồng thời phải phù hợp với Bộ luật lao động, Luật viên chức và các luật khác có liên quan. Bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp với tính chất, loại hình lao động đặc thù trong quân đội nhân dân Việt Nam. Theo đó, dành riêng một điều quy định về xếp loại, nâng loại, chuyển vị trí chức danh quân nhân chuyên nghiệp. Một điều quy định về xếp loại, nâng loại, chuyển vị trí chức danh cho công nhân quốc phòng. Một điều quy định về xếp hạng, chuyển vị trí chức danh nghề nghiệp của viên chức quốc phòng.

Năm là về hạn tuổi phục vụ tại ngũ cao nhất của quân nhân chuyên nghiệp được quy định tại Khoản 2, Điều 17. Tôi băn khoăn về hạn tuổi được quy định tại Khoản 2, Điều 17 cao hơn so với hạn tuổi cao nhất được quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 8 và có hiệu lực từ ngày 1/7/2015 với các bậc quân hàm tương ứng. Tuy nhiên, để phát huy và tận dụng nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ trong quân đội và cũng phù hợp với Luật bảo hiểm xã hội, tôi cơ bản nhất trí như Khoản 2, Điều 17. Riêng đối với quân nhân chuyên nghiệp có cấp bậc quân hàm thượng tá, tôi đề nghị sửa theo hướng cả nam và nữ đều hết hạn tuổi phục vụ ở tuổi 55, không quy định nam 56 và nữ 55 như dự thảo.

Về đối tượng quân nhân chuyên nghiệp được quy định tại Khoản 3, Điều 17, tôi cơ bản đồng tình và đề nghị bổ sung thêm một đối tượng là quân y sĩ ở các đơn vị sẵn sàng chiến đấu, nhất là các đơn vị bộ binh cũng chỉ hết hạn tuổi phục vụ ở 40 tuổi. Vì thực tế lực lượng này hàng năm đều phải tham gia diễn tập, tổng hợp hành quân với cự ly trên 200km và thường xuyên mang vác nặng từ 20-25kg. Ngoài ra, còn mang theo cơ số thuốc băng bó cứu thương và cáng thương v.v... Nếu nghỉ theo các mức tuổi chung thì tôi e rằng không bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ. Theo đó, tôi đề nghị viết lại Khoản 3 là: "Đối với quân nhân chuyên nghiệp đảm nhiệm các chức danh chiến đấu viên, đặc công, trinh sát, đặc nhiệm, chống khủng bố, thợ lặn, tiêu binh danh dự, vận động viên thể dục, thể thao đến 35 tuổi, phục vụ trên tàu ngầm, kíp xe tăng thiết giáp quân y sỹ ở các đơn vị sẵn sàng chiến đấu, diễn viên múa đến 40 tuổi, khi hết hạn tuổi trên thì được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và được bố trí đảm nhiệm chức danh khác phù hợp với yêu cầu của quân đội.

Về nội dung bố cục, tôi đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu xem xét lại một số chương, điều nhất là Chương I những quy định chung. Riêng đối với Điều 8 quy định về những việc quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, viên chức quốc phòng không được làm, tôi thống nhất như một số đại biểu đã phát biểu trước nên quy định gọn lại thành một điều cấm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm đến việc thực hiện luật này và chuyển Điều 8 này thành quy định cấm về Chương VI là xử lý vi phạm. Tôi xin cảm ơn.

Huỳnh Ngọc Sơn - Phó Chủ tịch Quốc hội

Kính thưa Quốc hội,

Kết thúc phần thảo luận đã có 17 đại biểu đăng ký và đã phát biểu hết. Qua thảo luận đa số các vị đại biểu Quốc hội tán thành với sự cần thiết phạm vi điều chỉnh của luật và tán thành nhiều nội dung được nêu trong Báo cáo thẩm tra và dự kiến tiếp thu, chỉnh lý của Ban soạn thảo và nếu tiếp thu đầy đủ thì có thể đủ điều kiện để trình thông qua một kỳ họp. Có ý khác cho rằng cần cân nhắc nếu chưa đầy đủ thì có thể sang kỳ họp thứ 11. Riêng ý kiến của đại biểu Nguyễn Văn Minh đoàn thành phố Hồ Chí Minh đặt vấn đề tại sao không thấy Báo cáo giải trình, tiếp thu của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tại phiên họp thứ 41 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và các phiên họp trước đó thì Ủy ban thường

vụ Quốc hội đã thảo luận về vấn đề này và thấy cần thiết phải đề nghị Quốc hội nâng lên thành luật để phù hợp với Hiến pháp năm 2013, trong đó có Khoản 2, Điều 70 là cấp bậc quân hàm phải do Quốc hội quyết định. Những nội dung khác nhau qua thảo luận không nhiều nên đề nghị Chính phủ sớm hoàn chỉnh để nâng lên thành luật và xin Quốc hội thông qua tại một kỳ họp cho nên không có báo cáo giải trình, sau buổi này sẽ có Báo cáo giải trình, tiếp thu của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các ý kiến phát biểu đa số bổ sung, góp ý làm rõ thêm nhiều vấn đề ở các điều khoản. Nhìn chung ý kiến khác nhau không nhiều, các ý kiến tập trung vào điều khoản về thời hạn và tuổi phục vụ tại ngũ của quân nhân chuyên nghiệp ở Điều 17. Nhiều đại biểu thống nhất với tờ trình, có đại biểu muốn độ tuổi nâng lên, nhất là tuổi cấp úy, từ 52 lên 53 để đủ khi về hưu hưởng 75%, cân nhắc rà soát độ tuổi làm sao không cho nghỉ sớm quá làm lãng phí đào tạo. Có ý kiến cho rằng nghỉ đúng tuổi thì khó khăn cho lớp sau, nhưng đa số đồng ý với tờ trình.

Vấn đề thứ hai nổi lên là các ý kiến tập trung vào Chương IV về chế độ, chính sách đối với quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng. Nhiều đại biểu đề nghị rà soát cụ thể để phù hợp với hệ thống pháp luật và bảo đảm tính khả thi. Có ý kiến cho rằng không nên nặng quá về ưu tiên. Nhưng đây là vấn đề đặc thù, sau này Ban soạn thảo sẽ có báo cáo giải trình làm rõ hơn. Vì đây là đặc thù, cùng trong một đơn vị có cả quân nhân chuyên nghiệp, có công nhân, thậm chí có viên chức quốc phòng mà người được thâm niên, người không có thâm niên, nhiệm vụ thì giống nhau, nên rất khó. Hướng thâm niên thì có nhưng riêng về hỗ trợ nhà ở v.v... đề nghị các đồng chí cân nhắc làm sao phù hợp với các luật khác.

Vấn đề thứ ba là về cấp bậc quân hàm ở Điều 16. Đa số nhất trí từ thiếu úy tới thượng tá, có ý kiến cho rằng nên đến đại tá, nhưng ý kiến này cũng như thảo luận trước đây ở Ủy ban thường vụ Quốc hội và qua tiếp thu của Ban soạn thảo, Chính phủ cũng như ý kiến thẩm tra của Ủy ban Quốc phòng và an ninh nhất trí từ thiếu úy lên đến thượng tá. Hướng tiếp thu sau này đề nghị như vậy.

Ngoài những vấn đề các đồng chí quan tâm trên thì một số ý kiến còn góp ý vào những vấn đề cụ thể như về tên gọi của luật, bổ sung chương khen thưởng, kỷ luật, vấn đề giải thích từ ngữ, vấn đề chế độ phục vụ của quân nhân chuyên nghiệp trong ngạch dự bị; chế độ phục vụ của công nhân, viên chức quốc phòng. Một số ý kiến góp ý về bố cục, kỹ thuật văn bản của dự thảo luật và một số từ ngữ, văn phong.

Trên cơ sở những ý kiến hôm nay, Ủy ban thường vụ Quốc hội sẽ chỉ đạo cơ quan soạn thảo, cơ quan thẩm tra và các cơ quan có liên quan tiến hành ngay việc nghiên cứu tiếp thu đầy đủ ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội để hoàn chỉnh dự thảo luật, tập trung vào những vấn đề tôi vừa nêu lại mà đại biểu Quốc hội hết sức quan tâm. Dự thảo Báo cáo giải trình, tiếp thu dự thảo luật sẽ phản ánh một cách đầy đủ tất cả ý kiến của các đại biểu và xin trình Quốc hội thông qua với quy trình tại một kỳ họp theo đúng chương trình đã được Quốc hội thông qua đầu kỳ họp. Chương trình làm việc chiều nay kết thúc, xin cảm ơn Quốc hội.

Quốc hội nghỉ.